Máy chiếu DLP®

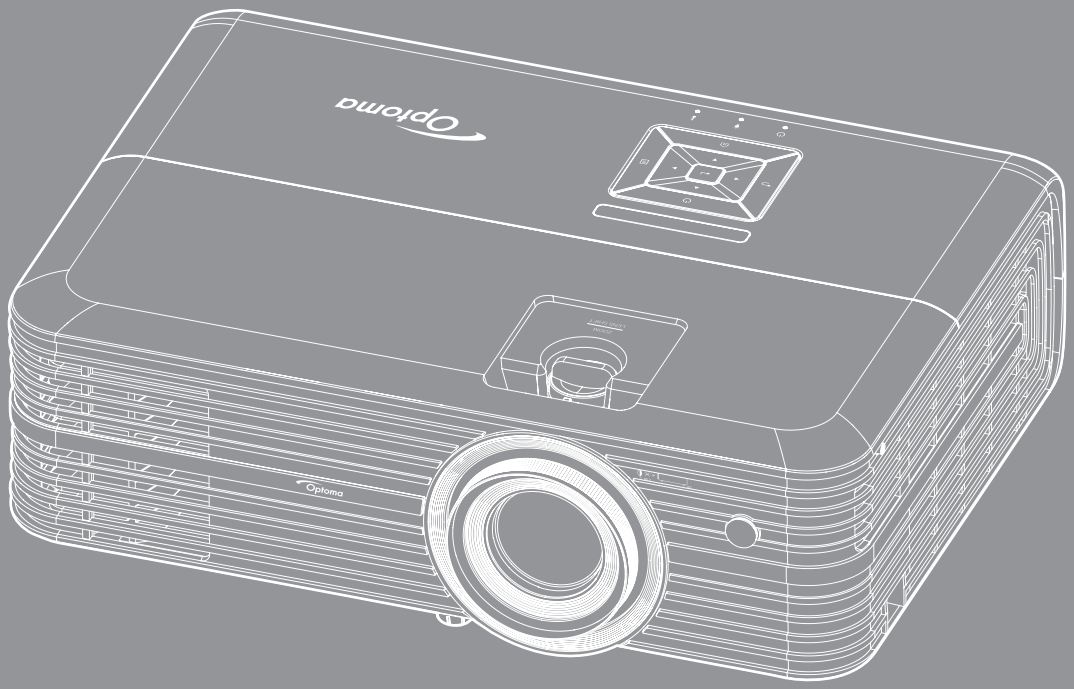

Sổ hướng dẫn sử dụng

MỤC LỤC

AN TOÀN 4

Hướng dẫn an toàn quan trọng 4
Thông tin an toàn 3D 5
Bản quyền 6
Khước từ trách nhiệm 6
Nhận biết thương hiệu 6
FCC 7
Tuyên bố tuân thủ quy định của các quốc gia thuộc Liên minh châu Âu 7
WEEE 7

GIỚI THIỆU 8

Tổng quan về gói sản phẩm 8
Phụ kiện chuẩn 8
Phụ kiện tùy chọn 8
Tổng quan về Sản phẩm 9
Kết nối 10
Bàn phím 11
Điều khiển từ xa 12

THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT 13

Lắp đặt máy chiếu 13
Kết nối các nguồn tín hiệu với máy chiếu 14
Chỉnh hình chiếu 15
Thiết lập điều khiển từ xa 16

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU 18

Bật/tắt nguồn máy chiếu 18
Chọn nguồn tín hiệu đầu vào 20
Tổng quan về màn hình chính 21
Cài đặt máy chiếu 22
Cài đặt ứng dụng 35
Cài đặt chung 46

BẢO DƯỠNG 52

Thay bóng đèn 52
Lắp đặt và vệ sinh tấm lọc bụi 54

THÔNG TIN BỔ SUNG 55

Độ phân giải tương thích 55
Cỡ hình và khoảng cách chiếu 57
Kích thước máy chiếu và lắp đặt giá treo trần 58
Mã điều khiển từ xa hồng ngoại 59
Khắc phục sự cố 60
Chỉ báo cảnh báo 62
Thông số kỹ thuật 64
Cài đặt Alexa 65
Văn phòng toàn cầu của Optoma 66

AN TOÀN

	Biểu tượng ánh chớp có đầu mũi tên trong tam giác đều nhằm mục đích cảnh báo người dùng về "điện thế nguy hiểm" không được cách điện trong vỏ ngoài của sản phẩm và độ lớn có thể đủ mạnh dẫn đến nguy cơ điện giật cho người.
	Dấu than trong tam giác đều nhằm mục đích cảnh báo người dùng về các hướng dẫn bảo dưỡng (bảo trì) và vận hành quan trọng trong tài liệu đi kèm thiết bị.

Vui lòng thực hiện theo mọi cảnh báo, thận trọng và bảo dưỡng được khuyến nghị trong sách hướng dẫn sử dụng này.

Hướng dẫn an toàn quan trọng

- Để kéo dài tuổi thọ hiệu quả của đèn, đảm bảo giữ đèn bật trong ít nhất 60 giây và tránh tắt máy cưỡng bức.
- 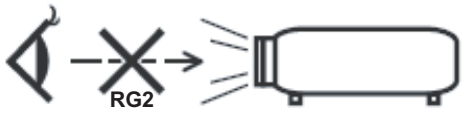

Không được nhìn thẳng vào chùm tia sáng, RG2.
Giống như mọi nguồn sáng khác, không được nhìn thẳng vào chùm tia sáng trực tiếp, RG2 IEC 62471-5:2015.
- Không chặn các lỗ thông khí. Để đảm bảo hoạt động đáng tin cậy của máy chiếu và để bảo vệ chống quá nhiệt, bạn nên đặt máy chiếu ở vị trí không chặn lỗ thông khí. Ví dụ, không đặt máy chiếu trên bàn cà phê, ghế sofa, giường, v.v. chật chội. Không đặt máy chiếu ở nơi bí như giá sách hoặc ngăn kéo hạn chế luồng khí.
- Để giảm nguy cơ cháy và/hoặc điện giật, không để máy chiếu dính nước hoặc hơi ẩm. Không đặt gần các nguồn nhiệt như bộ tản nhiệt, máy sưởi, lò sấy hoặc bất kỳ thiết bị nào khác như bộ khuếch đại có tỏa nhiệt.
- Không để đồ vật hoặc chất lỏng lọt vào máy chiếu. Chúng có thể chạm vào các điểm điện thế nguy hiểm và làm ngắn mạch các bộ phận có thể dẫn đến cháy hoặc điện giật.
- Không sử dụng trong các điều kiện sau:
  - Trong môi trường nóng, lạnh hoặc ẩm khắc nghiệt.

    (i) Đảm bảo nhiệt độ xung quanh phòng là 5°C ~ 40°C

    (ii) Độ ẩm tương đối là 10% ~ 85%
  - Ở khu vực dễ có nhiều bụi bặm.
  - Gần một thiết bị phát ra từ trường mạnh.
  - Dưới ánh nắng trực tiếp.
- Không dùng máy chiếu ở những nơi có thể xuất hiện các loại khí dễ cháy nổ trong môi trường. Đèn bên trong máy chiếu trở nên rất nóng khi đang sử dụng và khí ga có thể bốc cháy và gây ra hỏa hoạn.
- Không sử dụng thiết bị nếu nó đã bị hỏng hoặc lạm dụng về mặt vật lý. Hư hỏng/lạm dụng vật lý có thể là (nhưng không giới hạn ở):
  - Thiết bị bị rơi.
  - Dây nguồn hoặc phích cắm bị hỏng.
  - Chất lỏng bị đổ vào máy chiếu.
  - Máy chiếu bị dính nước mưa hoặc hơi ẩm.
  - Một số vật rơi vào trong máy chiếu hoặc một số chi tiết bên trong bị lỏng.
- Không đặt máy chiếu trên bề mặt không ổn định. Máy chiếu có thể rơi và gây chấn thương cho mọi người hoặc máy chiếu có thể bị hỏng.

- Đừng che kín ánh sáng thoát ra từ ống kính máy chiếu khi đang hoạt động. Ánh sáng có thể làm nóng chảy vật dụng, gây bỏng hoặc phát hỏa.
- Vui lòng không mở hoặc tháo rời máy chiếu vì việc này có thể dẫn đến điện giật.
- Không cố tự bảo dưỡng thiết bị. Mở hoặc tháo vỏ có thể làm bạn bị điện giật hoặc gặp rủi ro khác. Vui lòng liên hệ với Optoma trước khi bạn gửi thiết bị để sửa chữa.
- Xem vỏ ngoài của máy chiếu để biết các ký hiệu liên quan.
- Thiết bị chỉ được sửa chữa bởi nhân viên bảo dưỡng phù hợp.
- Chỉ sử dụng phụ tùng/phụ kiện do nhà sản xuất chỉ định.
- Không nhìn thẳng vào ống kính máy chiếu trong khi sử dụng. Ánh sáng chói có thể làm mắt bạn bị tổn thương.
- Hãy để thiết bị nguội trước khi thay đèn. Thực hiện theo các hướng dẫn như mô tả ở trang *52-53*.
- Máy chiếu này sẽ tự phát hiện tuổi thọ của bóng đèn. Vui lòng đảm bảo thay bóng đèn khi nó hiển thị các thông báo cảnh báo.
- Cài lại chức năng "Thiết lập lại đèn" từ menu hiển thị trên màn hình "Các chế độ của bóng đèn" sau khi thay cụm đèn.
- Khi tắt máy chiếu, vui lòng đảm bảo hoàn tất chu kỳ làm mát trước khi ngắt điện. Chờ 90 giây để máy chiếu nguội.
- Khi đèn đạt đến mức hết hạn sử dụng, thông báo "Vượt quá tuổi thọ đèn." sẽ hiển thị trên màn hình. Vui lòng liên hệ với đại lý bán hàng hoặc trung tâm bảo hành trong nước để được thay đèn càng sớm càng tốt.
- Tắt máy và rút phích cắm khỏi ổ cắm AC trước khi lau sản phẩm.
- Dùng khăn khô mềm với chất tẩy rửa nhẹ để lau hốc hiển thị. Sử dụng các chất tẩy rửa ăn mòn, chất sáp hoặc dung môi để vệ sinh thiết bị.
- Ngắt phích cắm khỏi ổ cắm AC nếu không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài.

Lưu ý: *Khi bóng đèn hết tuổi thọ sử dụng, máy chiếu sẽ không bật được cho đến khi cụm đèn được thay. Để thay đèn mới, hãy thực hiện theo quy trình trong phần "Thay đèn mới" ở trang 52-53.*

- *Không lắp đặt máy chiếu ở những nơi có thể bị rung động hoặc va đập.*
- *Không chạm vào ống kính bằng tay trần.*
- *Tháo (các) cục pin ra khỏi điều khiển từ xa trước khi cất giữ. Nếu (các) cục pin vẫn để lại trong điều khiển từ xa trong thời gian dài, chúng có thể rò rỉ.*
- *Không sử dụng hoặc cất giữ máy chiếu ở những nơi có thể xuất hiện khói từ dầu hoặc thuốc lá, vì khói có thể ảnh hưởng bất lợi đến chất lượng hoạt động của máy chiếu.*
- *Hãy tuân thủ cách lắp đặt hướng máy chiếu thích hợp vì lắp đặt không quy chuẩn có thể ảnh hưởng đến hiệu suất máy chiếu.*
- *Sử dụng bộ ổ cắm điện và/hoặc bộ chống sốc điện. Vì sự cố cúp điện và yếu nguồn có thể LÀM HỎNG các thiết bị.*

Thông tin an toàn 3D

Hãy tuân thủ mọi cảnh báo và cách phòng ngừa như khuyến nghị trước khi bạn hoặc con mình sử dụng chức năng 3D.

Cảnh báo

Trẻ em và thanh thiếu niên có thể dễ gặp các vấn đề sức khỏe liên quan đến việc xem 3D hơn và cần được giám sát chặt khi xem các hình ảnh này.

Cảnh báo về Co giật Do Nhạy cảm với Ánh sáng và Các Nguy cơ Sức khỏe Khác

- Một số người xem có thể bị co giật động kinh hay đột quỵ khi tiếp xúc với một số hình ảnh hay ánh sáng nhấp nháy có trong một số hình ảnh từ Máy chiếu hoặc trò chơi điện tử. Nếu bạn bị như vậy hoặc có tiền sử gia đình về động kinh hay đột quỵ, vui lòng tham khảo ý kiến chuyên gia y tế trước khi sử dụng chức năng 3D.

- Thậm chí những người không có tiền sử cá nhân hay gia đình về động kinh hoặc đột quỵ cũng có thể có tình trạng chưa được chẩn đoán có thể gây ra co giật động kinh do nhạy cảm với ảnh sáng.
- Phụ nữ có thai, người già, người mắc các bệnh trạng nghiêm trọng, người ngủ do hoặc chịu ảnh hưởng của rượu cần tránh sử dụng chức năng 3D của thiết bị.
- Nếu quý vị có bất kỳ triệu chứng nào sau đây, hãy ngừng xem ảnh 3D ngay lập tức và tham khảo ý kiến chuyên gia y tế: (1) thay đổi thị lực; (2) váng đầu; (3) chóng mặt; (4) cử động không chủ ý như mắt hoặc cơ bị giật; (5) lẫn lộn; (6) buồn nôn; (7) mất nhận thức; (8) co giật; (9) chuột rút; và/ hoặc (10) mất phương hướng. Trẻ em và thanh thiếu niên có nhiều khả năng bị những triệu chứng này hơn người lớn. Cha mẹ cần theo dõi con em mình và hỏi trẻ có bị những triệu chứng này không.
- Việc xem hình chiếu 3D cũng có thể gây ra tình trạng bệnh do chuyển động, tác động cảm giác sau đó, mất phương hướng, căng mắt và giảm ổn định về tư thế. Người dùng cần thường xuyên nghỉ giải lao để giảm khả năng xảy ra các tác động này. Nếu mắt bạn có dấu hiệu mệt mỏi hoặc kho, hay nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào nêu trên, hãy dừng sử dụng thiết bị này ngay lập tức và không dùng lại trong ít nhất ba mươi phút sau khi các triệu chứng đã giảm bớt.
- Việc xem hình chiếu 3D khi ngồi quá gần với màn hình trong thời gian kéo dài có thể làm hỏng thị lực của bạn. Khoảng cách xem lý tưởng tối thiểu bằng ba lần chiều cao màn hình. Tầm mắt của người xem cần ngang bằng với màn hình.
- Việc xem hình chiếu 3D trong khi đeo kính 3D trong thời gian kéo dài có thể gây đau đầu hay mệt mỏi. Nếu bạn bị đau đầu, mệt mỏi hoặc chóng mặt, hãy dừng xem hình chiếu 3D và nghỉ ngơi.
- Không sử dụng kính 3D cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài việc xem hình chiếu 3D.
- Việc đeo kính 3D cho bất kỳ mục đích nào khác (như kính mắt nói chung, kính râm, kính bảo hộ, v.v.) có thể có hại cho thể chất của bạn và làm yếu thị lực.
- Việc xem hình chiếu 3D có thể gây mất phương hướng cho một số người xem. Do đó, KHÔNG để MÁY CHIẾU 3D gần khu vực cầu thang mở, dây cáp, ban công hay các vật thể khác có thể bị vấp phải, mắc vào, húc ngã, vỡ hay rơi.

Bản quyền

Ấn bản này, kể cả mọi hình ảnh, minh họa và phần mềm, được bảo vệ theo các luật bản quyền quốc tế với mọi bản quyền được bảo lưu. Cấm tái bản sổ tay này cũng như bất cứ phần nào chứa bên trong mà không có sự đồng ý bằng văn bản của tác giả.

© Bản quyền 2018

Khước từ trách nhiệm

Thông tin trong tài liệu này có thể chịu sự thay đổi mà không cần thông báo trước. Nhà sản xuất không đưa ra bất cứ tuyên bố hoặc chính sách bảo hành nào đối với các nội dung liên quan và đặc biệt khước từ mọi chính sách bảo hành gián tiếp về tính thương mại hay khả năng tương thích của sản phẩm cho bất kỳ mục đích cụ thể nào. Nhà sản xuất có quyền sửa đổi ấn bản này và thỉnh thoảng thay đổi nội dung liên quan mà không có trách nhiệm thông báo cho bất cứ cá nhân nào về những chỉnh sửa hay thay đổi đó.

Nhận biết thương hiệu

Kensington là thương hiệu đã đăng ký tại Mỹ của ACCO Brand Corporation với các số đăng ký đã được cấp và các ứng dụng đang chờ cấp bằng sáng chế ở những nước khác trên toàn thế giới.

HDMI, Biểu tượng HDMI và High-Definition Multimedia Interface (Giao diện đa phương tiện độ nét cao) là các thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của HDMI Licensing LLC ở Mỹ và các nước khác.

DLP®, DLP Link và biểu tượng DLP là các thương hiệu đã đăng ký của Texas Instruments và BrilliantColor™ là thương hiệu của Texas Instruments.

Amazon, Alexa và mọi logo liên quan là thương hiệu của Amazon.com, Inc. hoặc các chi nhánh của Amazon.

Tất cả các tên sản phẩm khác sử dụng trong sổ hướng dẫn này là tài sản của các công ty sở hữu riêng và đã được công nhận.

FCC

Thiết bị này đã được kiểm thử và chứng tỏ tuân thủ các giới hạn đối với thiết bị kỹ thuật số loại B chiểu theo Phần 15 của quy định FCC. Các giới hạn này nhằm cung cấp sự bảo vệ hợp lý trước nhiễu sóng có hại trong lắp đặt tại gia đình. Thiết bị này tạo ra, sử dụng và có thể phát ra năng lượng có tần số radio và, nếu không được lắp đặt và sử dụng theo đúng hướng dẫn, nó có thể làm nhiễu sóng có hại đối với liên lạc bằng radio.

Tuy nhiên, không có đảm bảo rằng nhiễu sóng sẽ không xuất hiện ở một cách lắp đặt cụ thể nào. Nếu thiết bị này gây ra nhiễu sóng có hại đối với việc tiếp nhận radio hoặc truyền hình, có thể xác định điều này bằng cách bật và tắt thiết bị, người dùng nên cố khắc phục nhiễu sóng bằng một hoặc các biện pháp sau:

- Đổi hướng hoặc đổi vị trí ăn ten nhận tín hiệu.
- Tăng khoảng cách giữa thiết bị và bộ nhận tín hiệu.
- Cắm thiết bị vào ổ cắm của mạch điện khác với nơi cắm bộ nhận tín hiệu.
- Tham khảo ý kiến của đại lý hoặc kỹ thuật viên radio/truyền hình có kinh nghiệm để được trợ giúp.

Thông báo: Cáp có vỏ bọc

Mọi kết nối tới các thiết bị máy tính phải sử dụng cáp có vỏ bọc để tuân thủ các quy định FCC.

Chú ý

Các thay đổi hoặc chỉnh sửa không được thông qua trực tiếp bởi nhà sản xuất có thể khiến cho người dùng mất quyền sử dụng máy chiếu này vốn được cấp phép bởi Ủy ban Truyền thông Liên bang.

Điều kiện hoạt động

Thiết bị này tuân thủ Phần 15 của quy định FCC. Hoạt động phải tuân theo hai điều kiện sau:

1. Thiết bị này có thể không gây nhiễu sóng có hại và
2. Thiết bị này phải chấp nhận mọi nhiễu sóng được nhận, bao gồm nhiễu sóng có thể dẫn đến hoạt động không mong muốn.

Thông báo: Người dùng Canada

Thiết bị kỹ thuật số loại B này tuân thủ tiêu chuẩn ICES-003 của Canada.

Remarque à l'intention des utilisateurs canadiens

Cet appareil numerique de la classe B est conforme a la norme NMB-003 du Canada.

Tuyên bố tuân thủ quy định của các quốc gia thuộc Liên minh châu Âu

- Chỉ thị EMC 2014/30/EC (bao gồm các sửa đổi)
- Chỉ thị 2014/35/EC về điện thế thấp
- Chỉ thị 1999/5/EC về R & TTE (nếu sản phẩm có chức năng RF)

WEEE

Hướng dẫn thải bỏ

Không vứt thiết bị điện tử này vào thùng rác khi thải bỏ. Để giảm thiểu ô nhiễm và đảm bảo sự bảo vệ tối đa cho môi trường toàn cầu, hãy tái chế thiết bị này.

GIỚI THIỆU

Tổng quan về gói sản phẩm

Cẩn thận mở hộp đựng và xác nhận là bạn đã nhận các mặt hàng như liệt kê dưới đây thuộc phụ kiện chuẩn. Một số mặt hàng thuộc phụ kiện chuẩn có thể không có sẵn tùy theo mẫu sản phẩm, thông số kỹ thuật và khu vực mua hàng của bạn. Hãy kiểm tra với nơi mua hàng của bạn. Một số phụ kiện có thể khác nhau tùy theo khu vực.

Thẻ bảo hành chỉ được kèm theo ở một số khu vực cụ thể. Hãy liên hệ với đại lý bán hàng để có thông tin chi tiết.

Phụ kiện chuẩn

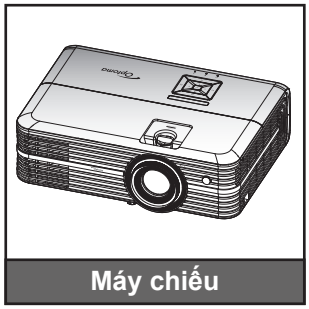
Máy chiếu

Điều khiển từ xa

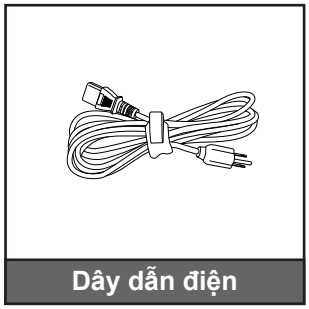
Dây dẫn điện

☑ Thẻ bảo hành*
☑ Sổ hướng dẫn sử dụng cơ bản

Tài liệu

Lưu ý:

- *Điều khiển từ xa thực tế có thể khác nhau tùy theo từng khu vực.*
- *Điều khiển từ xa được gửi kèm pin.*
- ** Để biết thông tin bảo hành cho khu vực châu Âu, vui lòng truy cập www.optoma.com.*

Phụ kiện tùy chọn

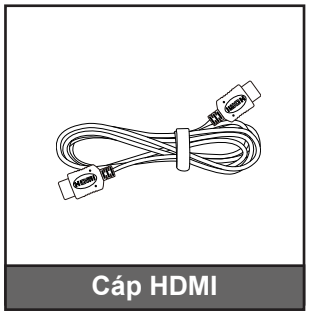
Cáp HDMI

Nắp thấu kính

Lưu ý: *Các phụ kiện tùy chọn khác nhau tùy thuộc vào mẫu, thông số kỹ thuật và khu vực.*

GIỚI THIỆU

Tổng quan về Sản phẩm

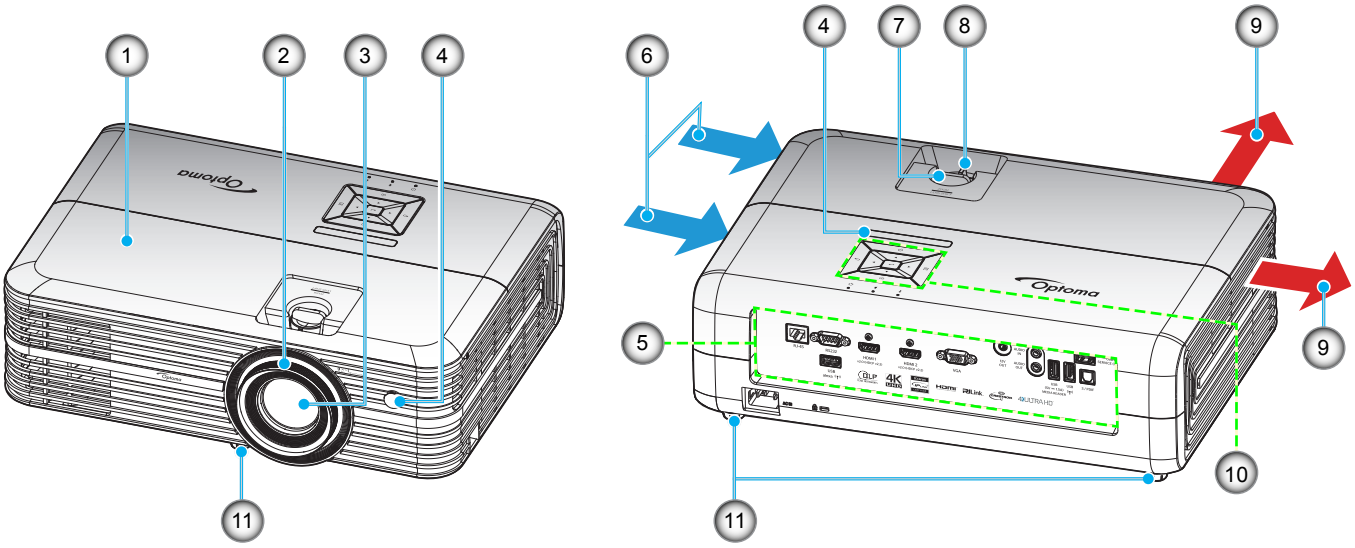

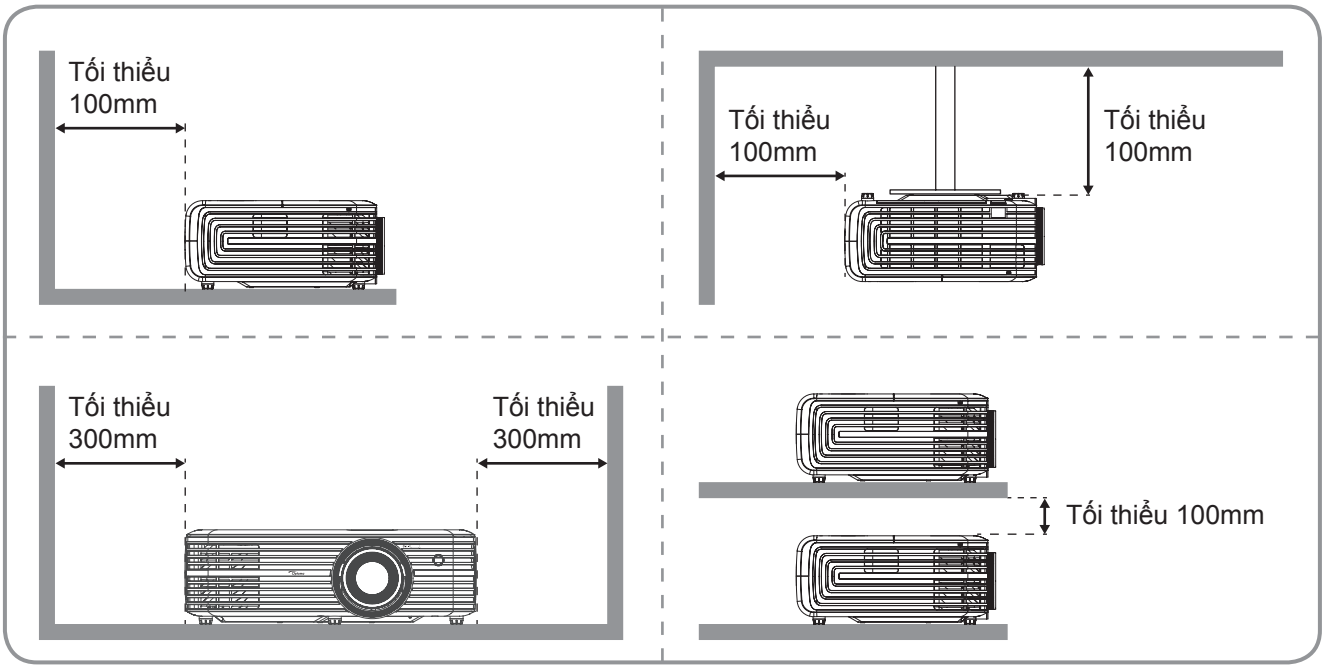

Lưu ý:

- *Không chặn bít đầu vào và lỗ thông khí của máy chiếu.*
- *Khi sử dụng máy chiếu trong không gian kín, hãy chừa khoảng cách ít nhất 30 cm quanh đầu vào và lỗ thông khí của máy chiếu.*

STT	Mục	STT	Mục
1.	nắp đậy	7.	Nút chỉnh ống kính
2.	Vòng chỉnh tiêu điểm	8.	Vòng chỉnh thu phóng
3.	Thấu kính	9.	Thông khí (cửa thoát)
4.	Bộ thu hồng ngoại	10.	Bàn phím
5.	Đầu vào/Đầu ra	11.	Chân chỉnh độ nghiêng
6.	Thông khí (cửa nạp)		

GIỚI THIỆU

Kết nối

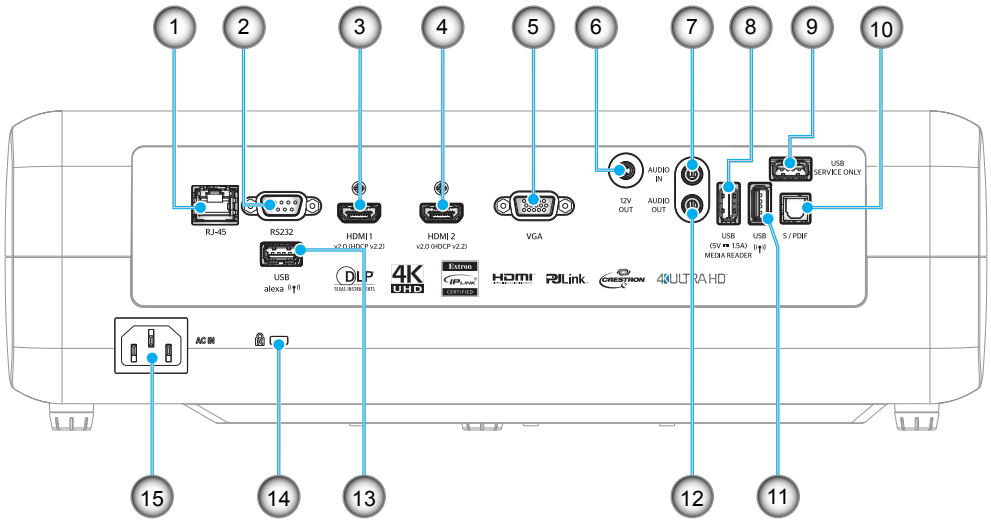

STT	Mục	STT	Mục
1.	Đầu cắm RJ-45	9.	Đầu cắm dịch vụ
2.	Đầu cắm RS232	10.	Đầu cắm S/PDIF
3.	Đầu cắm HDMI 1	11.	Đầu cắm USB 2.0
4.	Đầu cắm HDMI 2	12.	Đầu cắm AUDIO OUT
5.	Đầu cắm VGA	13.	Đầu cắm USB-A
6.	Đầu cắm ra 12V	14.	Cổng khóa Kensington™
7.	Đầu cắm ÂM THANH VÀO	15.	Ổ cắm điện
8.	Đầu ra nguồn điện USB (5V⎓1,5A)/ Đầu cắm USB 3.0		

GIỚI THIỆU

Bàn phím

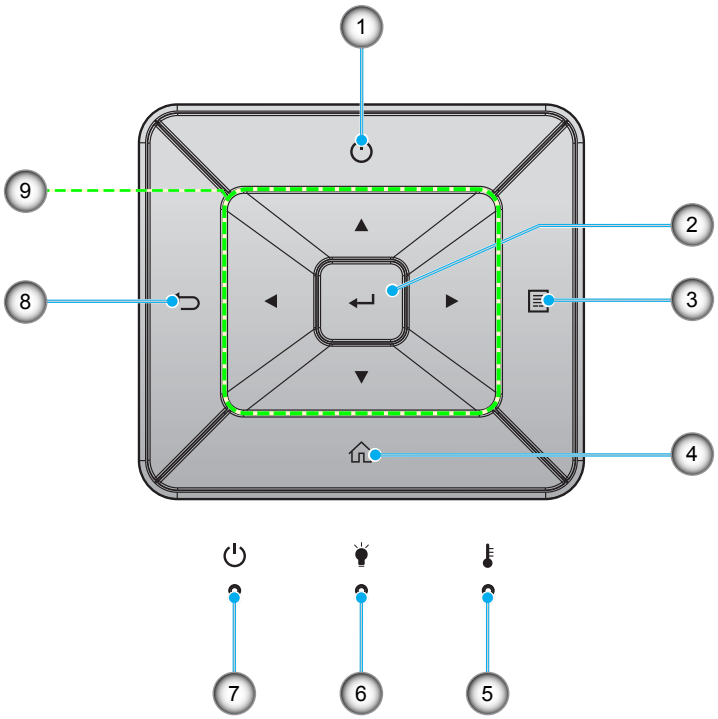

STT	Mục	STT	Mục
1.	Nguồn	6.	Đèn LED bóng đèn
2.	Nhập	7.	Đèn LED Bật/Chờ
3.	Menu	8.	Trở về
4.	Màn hình chính	9.	Bốn phím chọn điều hướng
5.	Đèn LED nhiệt độ		

GIỚI THIỆU

Điều khiển từ xa

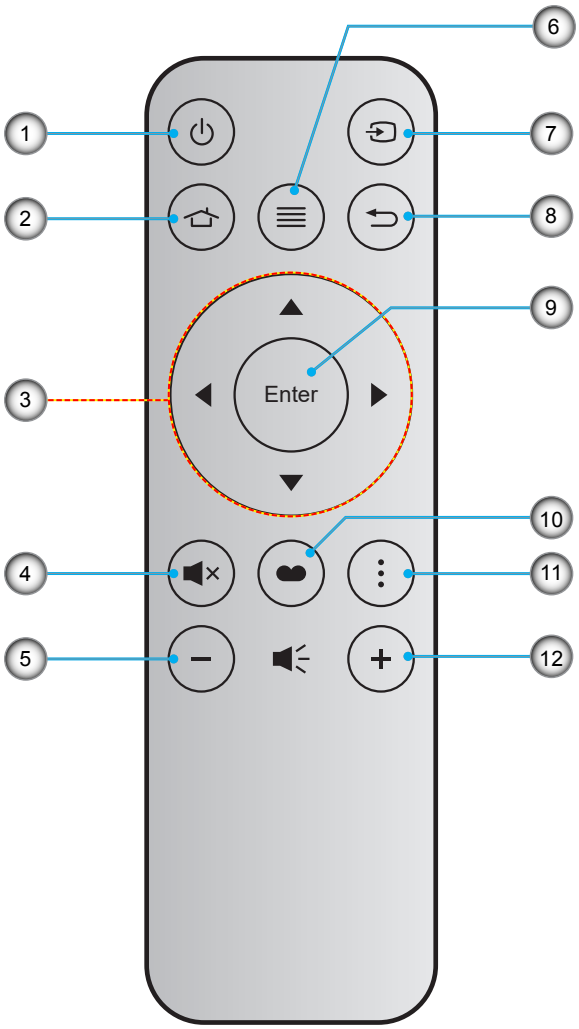

STT	Mục	STT	Mục
1.	Bật/Tắt nguồn	7.	Nguồn
2.	Màn hình chính	8.	Trở về
3.	Bốn phím chọn điều hướng	9.	Nhập
4.	Tắt tiếng	10.	Chế độ hiển thị
5.	Âm lượng -	11.	Tùy chọn
6.	Menu	12.	Âm lượng +

Lưu ý:

- *Một số phím có thể không có chức năng cho những mẫu máy không hỗ trợ các tính năng này.*
- *Trước khi sử dụng điều khiển từ xa lần đầu, hãy tháo băng dán cách điện trong suốt. Xem trang16 để biết cách lắp đặt pin.*

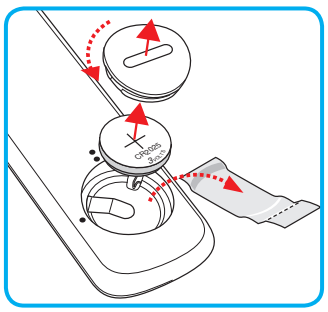

THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT

Lắp đặt máy chiếu

Máy chiếu của bạn được thiết kế để lắp đặt tại một trong bốn vị trí khả dụng.

Cách bố trí phòng hoặc sở thích riêng sẽ quyết định địa điểm nào bạn cần chọn. Xem xét đến kích thước và vị trí màn hình, vị trí ổ cắm điện thích hợp, cũng như địa điểm và khoảng cách giữa máy chiếu và các trang thiết bị còn lại.

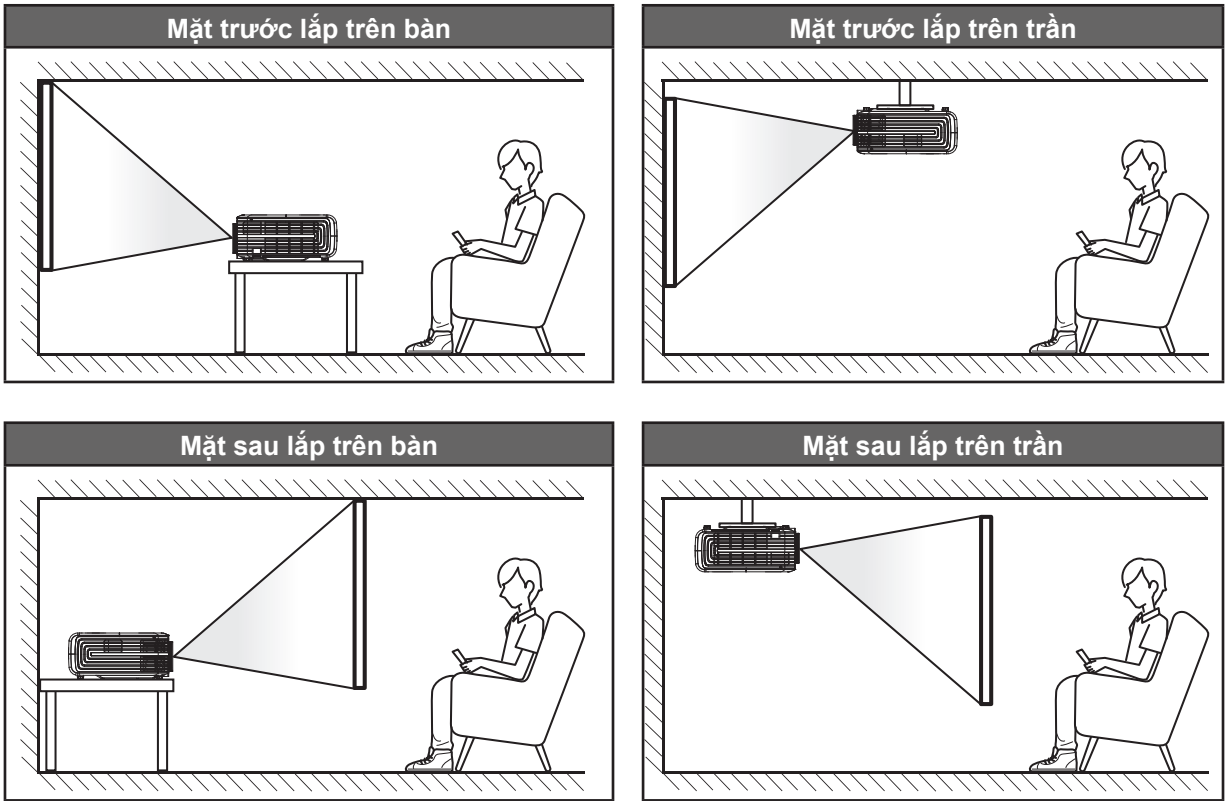

Phải đặt máy chiếu bằng phẳng trên bề mặt với một góc 90 độ và vuông góc với màn hình.

- Để biết cách xác định địa điểm lắp máy chiếu theo kích thước màn hình có sẵn, hãy tham khảo bảng khoảng cách ở trang *57*.
- Để biết cách xác định kích thước màn hình theo khoảng cách có sẵn, hãy tham khảo bảng khoảng cách ở trang *57*.

Lưu ý: *Máy chiếu đặt càng xa màn hình thì kích thước hình chiếu càng tăng và độ bù chiều dọc cũng tăng theo tỷ lệ.*

QUAN TRỌNG!

Không sử dụng máy chiếu theo bất kỳ hướng nào khác với hướng mặt bàn hoặc giá treo trần. Nên đặt máy chiếu nằm ngang và không được đặt nghiêng về phía trước/sau hoặc sang trái/phải. Đặt theo bất kỳ hướng nào khác sẽ vô hiệu hóa dịch vụ bảo hành và có thể làm giảm tuổi thọ đèn máy chiếu hoặc chính máy chiếu. Để được tư vấn cách lắp đặt không quy chuẩn, xin liên hệ với Optoma.

THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT

Kết nối các nguồn tín hiệu với máy chiếu

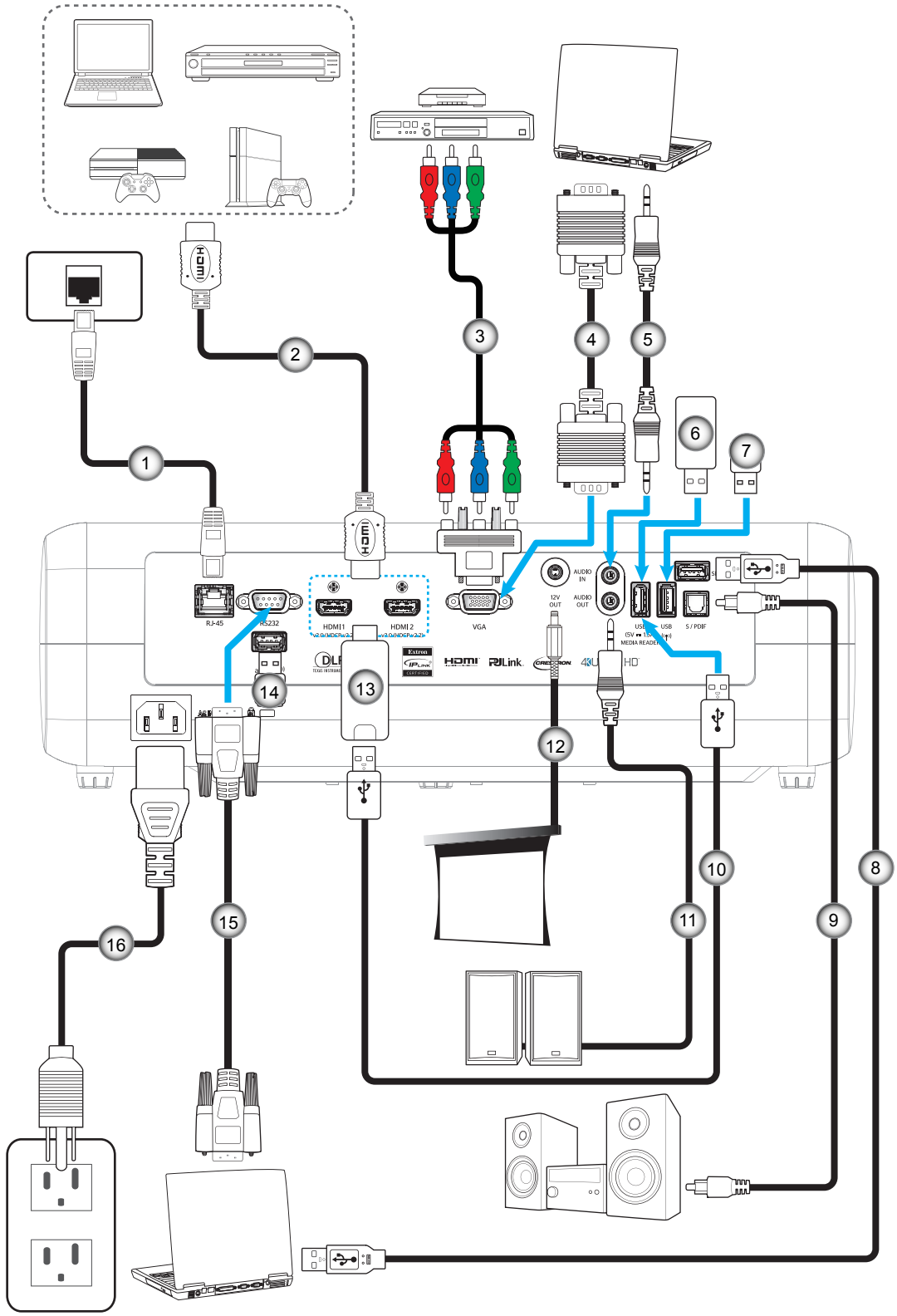

STT	Mục	STT	Mục	STT	Mục	STT	Mục
1.	Cáp RJ-45	5.	Cáp đầu vào âm thanh	9.	Cáp đầu ra S/PDIF	13.	Thiết bị phát tín hiệu HDMI
2.	Cáp HDMI	6.	Ổ đĩa USB flash	10.	Cáp nguồn USB	14.	Bộ thu phát Wi-Fi dùng cho Alexa
3.	Cáp RCA Component	7.	Bộ thu phát Wi-Fi dùng cho Màn hình Wi-Fi	11.	Cáp đầu ra âm thanh	15.	Cáp RS232
4.	Cáp đầu vào VGA	8.	Cáp USB dùng để bảo trì	12.	Giắc cắm điện DC 12V	16.	Dây nguồn

THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT

Chỉnh hình chiếu

Chiều cao hình

Máy chiếu được trang bị chân nâng để điều chỉnh độ cao của hình ảnh.

1. Xác định bánh điều chỉnh bạn muốn chỉnh ở mặt dưới máy chiếu.
2. Vặn bánh chân đế tùy chỉnh theo hoặc ngược chiều kim đồng hồ để nâng hoặc hạ máy chiếu.

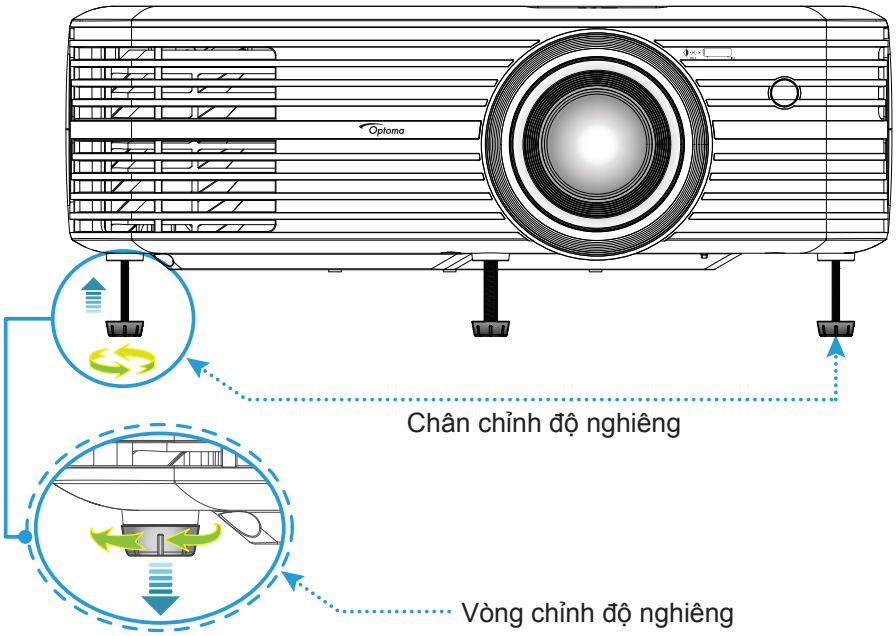

Zoom, chỉnh ống kính và lấy nét

- Để chỉnh kích thước và vị trí hình chiếu, hãy thực hiện theo các bước sau:
  a. Để chỉnh cỡ hình, xoay vòng chỉnh thu phóng theo hoặc ngược chiều kim đồng hồ để tăng hoặc giảm kích thước hình chiếu.
  b. Để chỉnh vị trí hình chiếu, xoay nút chỉnh ống kính theo hoặc ngược chiều kim đồng hồ để chỉnh vị trí hình chiếu theo chiều dọc.

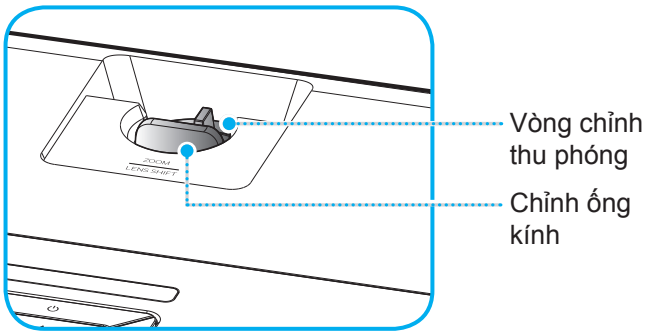

THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT

- Để chỉnh lấy nét, xoay vòng lấy nét theo hoặc ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi hình chiếu sắc nét và rõ ràng.

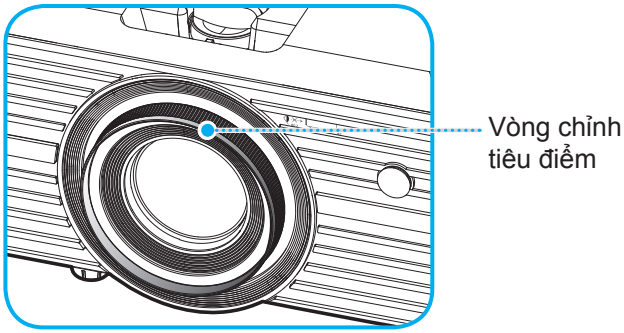

Lưu ý: *Máy chiếu sẽ lấy nét ở khoảng cách từ 1,2m - 8,1m.*

Thiết lập điều khiển từ xa

Lắp đặt/thay thế pin cho điều khiển từ xa

1. Sử dụng đồng xu để xoay nắp đậy pin ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi nắp đậy mở ra.
2. Lắp pin mới vào khoang chứa.
   Tháo pin cũ và lắp pin mới (CR2025). Đảm bảo cạnh có dấu "+" hướng lên trên.
3. Gắn nắp đậy lại. Sau đó, sử dụng đồng xu để xoay nắp đậy pin theo chiều kim đồng hồ để khóa nó vào đúng vị trí.

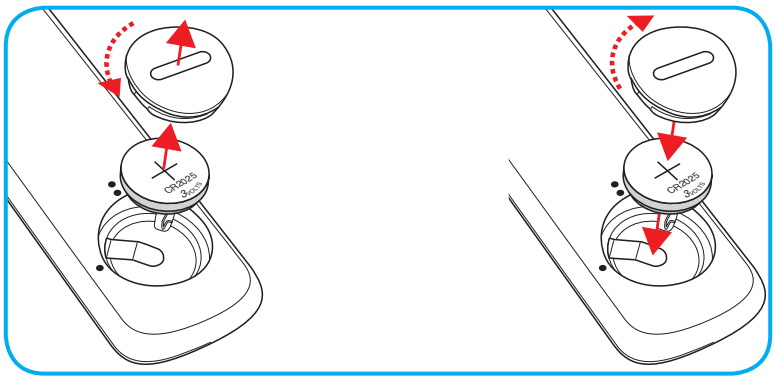

CHÚ Ý:

Để đảm bảo hoạt động an toàn, hãy tuân thủ các lưu ý phòng ngừa sau:

- Sử dụng pin loại CR2025.
- Trách tiếp xúc với nước hoặc chất lỏng.
- Không đặt điều khiển từ xa gần môi trường ẩm ướt hoặc nhiệt.
- Không làm rơi điều khiển từ xa.
- Nếu pin đã rò rỉ trong điều khiển từ xa, hãy lau kỹ vỏ và lắp pin mới.
- Nguy cơ bị nổ nếu pin được thay thế bằng loại pin không thích hợp.
- Thải bỏ pin qua sử dụng theo các chỉ dẫn.

THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT

Phạm vi hoạt động

Cảm biến điều khiển từ xa hồng ngoại (IR) nằm ở trên đỉnh máy chiếu. Đảm bảo giữ điều khiển từ xa ở một góc 30° (nằm ngang) hoặc 20° (nằm dọc) vuông góc với cảm biến điều khiển từ xa hồng ngoại trên máy chiếu để hoạt động thích hợp. Khoảng cách giữa điều khiển từ xa và cảm biến không được xa hơn 7 mét (khoảng 22 foot).

Lưu ý: *Khi trỏ điều khiển từ xa trực tiếp (một góc 0 độ) vào cảm biến IR, khoảng cách giữa điều khiển từ xa và cảm biến không dài hơn 10 mét (khoảng 32 foot).*

- Đảm bảo không có các vật cản giữa điều khiển từ xa và cảm biến IR trên máy chiếu vốn có thể cản trở chùm tia hồng ngoại.
- Đảm bảo bộ truyền phát IR trên điều khiển từ xa không bị chiếu vào trực tiếp bởi ánh sáng mặt trời hoặc đèn huỳnh quang.
- Hãy giữ xa điều khiển từ xa khỏi các đèn huỳnh quang với khoảng cách hơn 2 mét; nếu không, điều khiển từ xa có thể bị hỏng.
- Nếu đặt gần các đèn huỳnh quang Loại Bộ đảo điện, điều khiển từ xa thỉnh thoảng có thể không hoạt động.
- Nếu điều khiển từ xa và máy chiếu nằm trong khoảng cách rất gần, điều khiển từ xa có thể không hoạt động.
- Khi nhắm vào màn hình, khoảng cách hiệu quả ngắn hơn 7 mét so từ điều khiển từ xa đến màn hình và phản chiếu các tia hồng ngoại trở lại máy chiếu. Tuy nhiên, phạm vi hoạt động có thể thay đổi theo các màn hình.

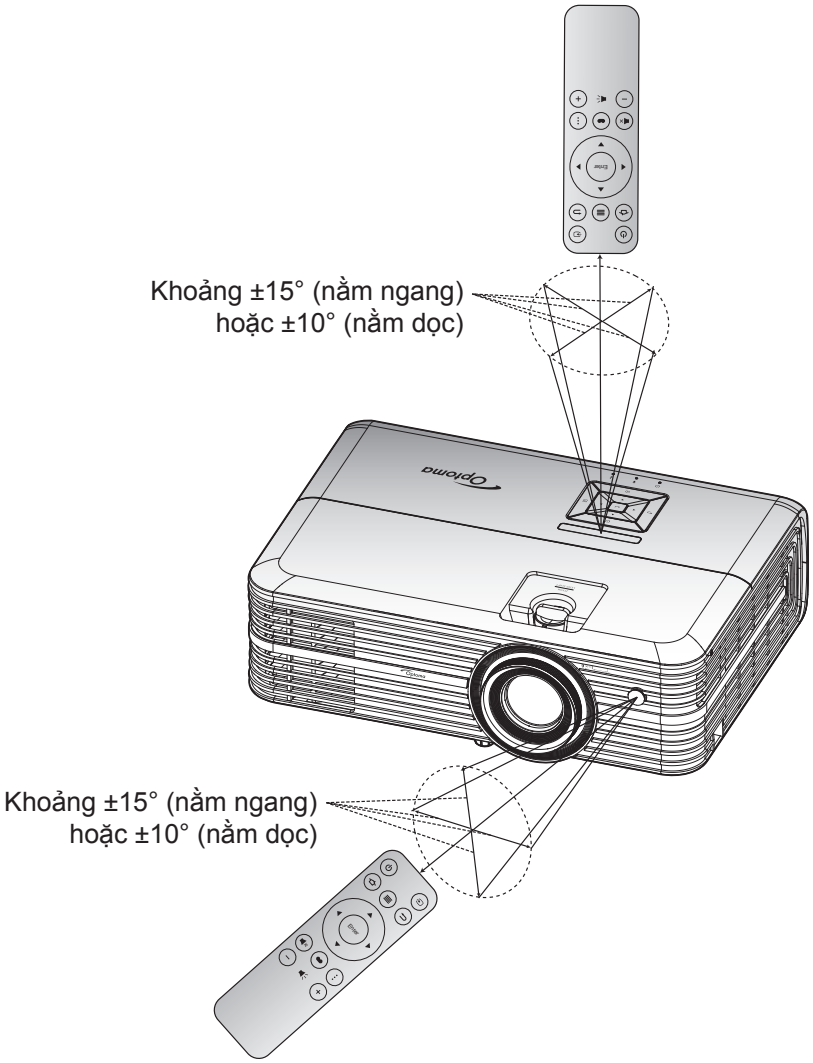

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Bật/tắt nguồn máy chiếu

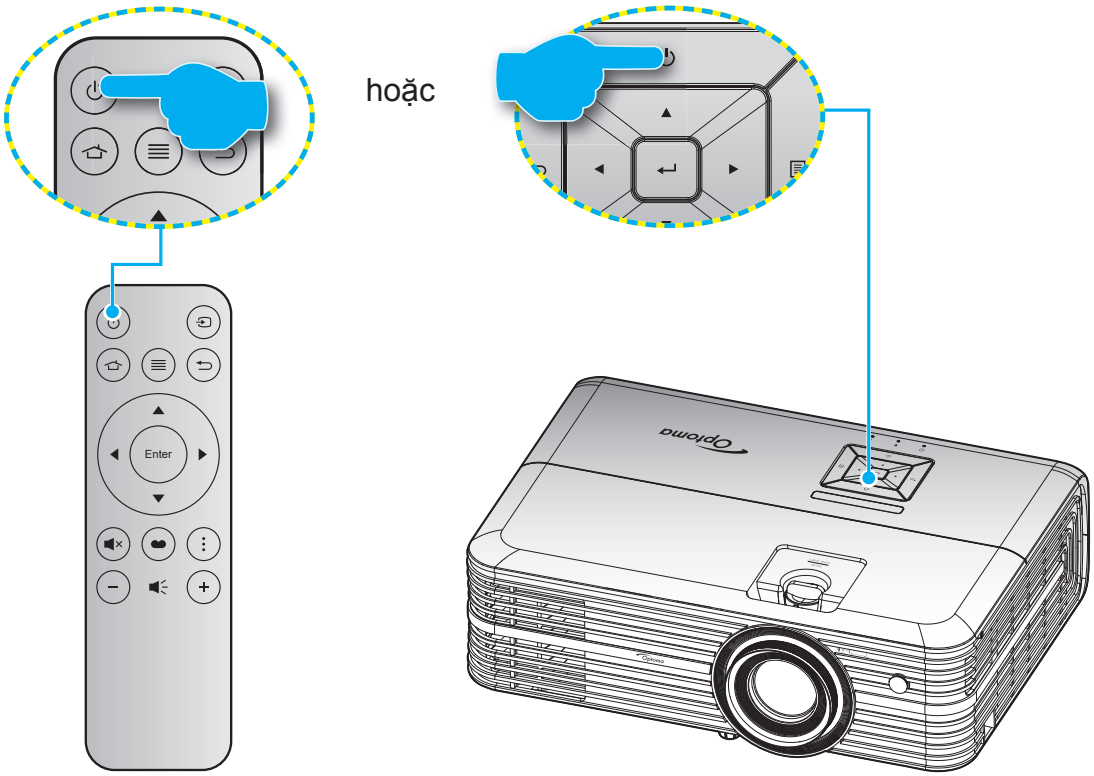

Bật nguồn

1. Cắm chặt dây nguồn và cáp tín hiệu/cáp nguồn. Khi đã kết nối, đèn LED Bật/Chờ sẽ chuyển sang màu đỏ.
2. Bật máy chiếu bằng cách nhấn nút "⏻" trên bàn phím máy chiếu hoặc trên điều khiển từ xa.
3. Màn hình khởi động sẽ hiển thị trong khoảng 10 giây và đèn LED Bật/Chờ sẽ nhấp nháy màu xanh lam.

Lần đầu bật máy chiếu, bạn sẽ được nhắc thực hiện cài đặt ban đầu bao gồm cả việc chọn ngôn ngữ ưu tiên, hướng chiếu và các cài đặt chế độ nguồn. Một khi màn hình ***Complete set (Đã cài đặt xong)*** hiển thị, điều này cho biết máy chiếu đã sẵn sàng để sử dụng.

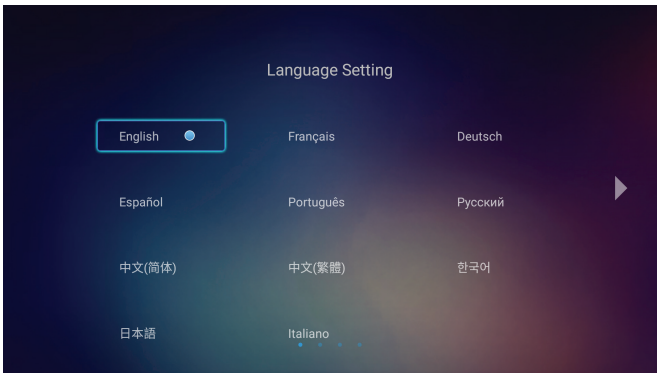

[Chọn ngôn ngữ]

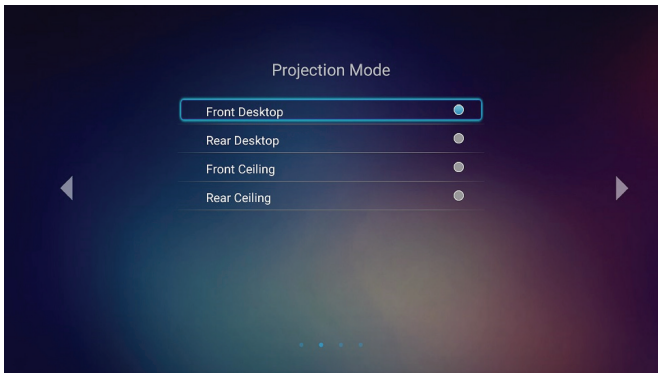

[Chọn chế độ chiếu]

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

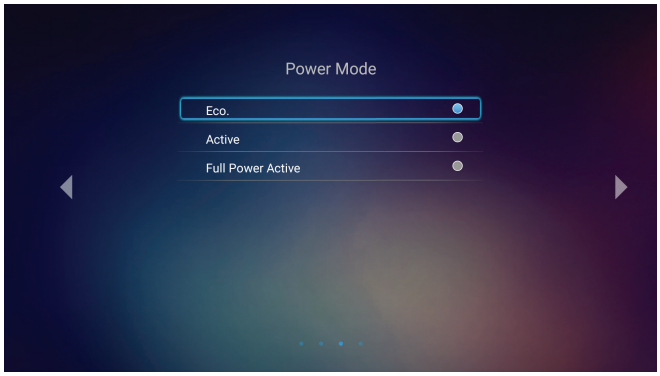

[Chọn chế độ nguồn]

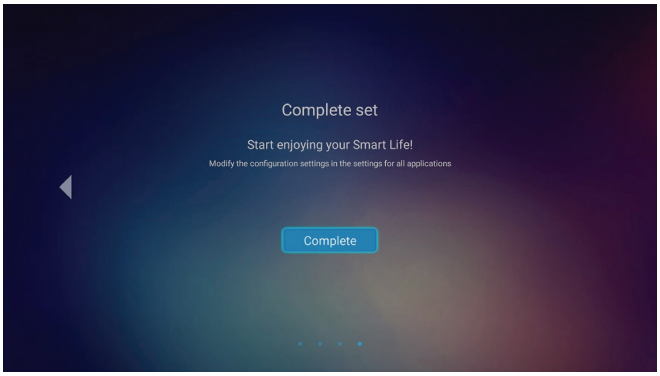

[Hoàn tất cài đặt ban đầu]

Tắt nguồn

1. Tắt máy chiếu bằng cách nhấn nút "⏻" trên bàn phím máy chiếu hoặc trên điều khiển từ xa.
2. Thông báo sau đây sẽ hiển thị:

3. Nhấn lại nút "⏻" để xác nhận; nếu không, thông báo đó sẽ biến mất sau 15 giây. Khi bạn nhấn nút "⏻" trong một giây, máy chiếu sẽ tắt.
4. Các quạt làm nguội sẽ tiếp tục quay trong khoảng 10 giây theo chu kỳ làm nguội và đèn LED Bật/Chờ sẽ nhấp nháy màu lục hoặc lam. Khi đèn LED Bật/Chờ sáng một màu đỏ, điều này cho biết máy chiếu đã vào chế độ chờ. Nếu muốn bật máy chiếu trở lại, bạn phải chờ cho đến khi hoàn tất chu trình làm nguội và máy chiếu đã vào chế độ chờ. Khi máy chiếu ở chế độ chờ, chỉ cần nhấn lại nút "⏻" để bật máy chiếu.
5. Rút dây nguồn khỏi ổ cắm điện và máy chiếu.

Lưu ý: *Bạn không được bật máy chiếu ngay sau quy trình tắt nguồn.*

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Chọn nguồn tín hiệu đầu vào

Bật nguồn tín hiệu vừa kết nối mà bạn muốn hiển thị trên màn hình, như máy vi tính, máy tính xách tay, đầu xem video, v.v.... Máy chiếu sẽ tự dò tìm nguồn tín hiệu. Nếu đã kết nối nhiều nguồn tín hiệu, hãy nhấn nút "⮕" trên điều khiển từ xa để chọn đầu vào mong muốn.

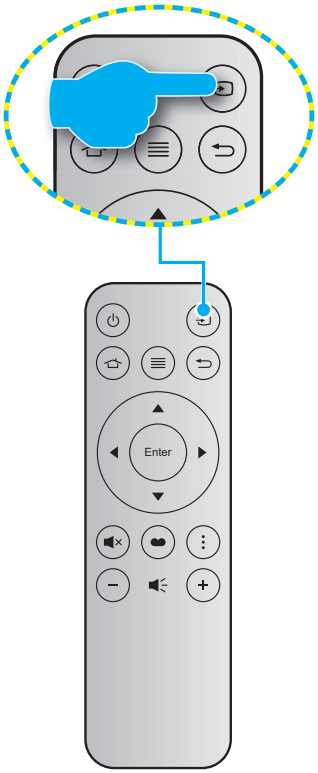

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Tổng quan về màn hình chính

Màn hình chính sẽ hiển thị mỗi khi bạn bật máy chiếu. Từ màn hình chính, cơ bản nó được chia thành 3 loại chính: Máy chiếu, ứng dụng và cài đặt

Để điều hướng màn hình chính, chỉ cần sử dụng các nút trên điều khiển từ xa hoặc bàn phím máy chiếu.

Bạn có thể trở về màn hình chính chính bất kỳ lúc nào bằng cách nhấn trên điều khiển từ xa hoặc trên bàn phím máy chiếu, bất kể bạn đang ở trang nào.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Cài đặt máy chiếu

Trên màn hình chính **Máy chiếu**, bạn có thể thay đổi nguồn đầu vào, định cấu hình cài đặt máy chiếu và điều chỉnh mức âm lượng.

Chọn nguồn tín hiệu đầu vào

Bên cạnh việc nhấn nút "⏻" trên bộ điều khiển từ xa để chọn đầu vào mong muốn, bạn cũng có thể thay đổi nguồn đầu vào bằng cách chọn tùy chọn **Nguồn**. Sau đó nhấn **Enter** trên điều khiển từ xa hoặc ↵ trên bàn phím máy chiếu để vào menu **Nguồn**.

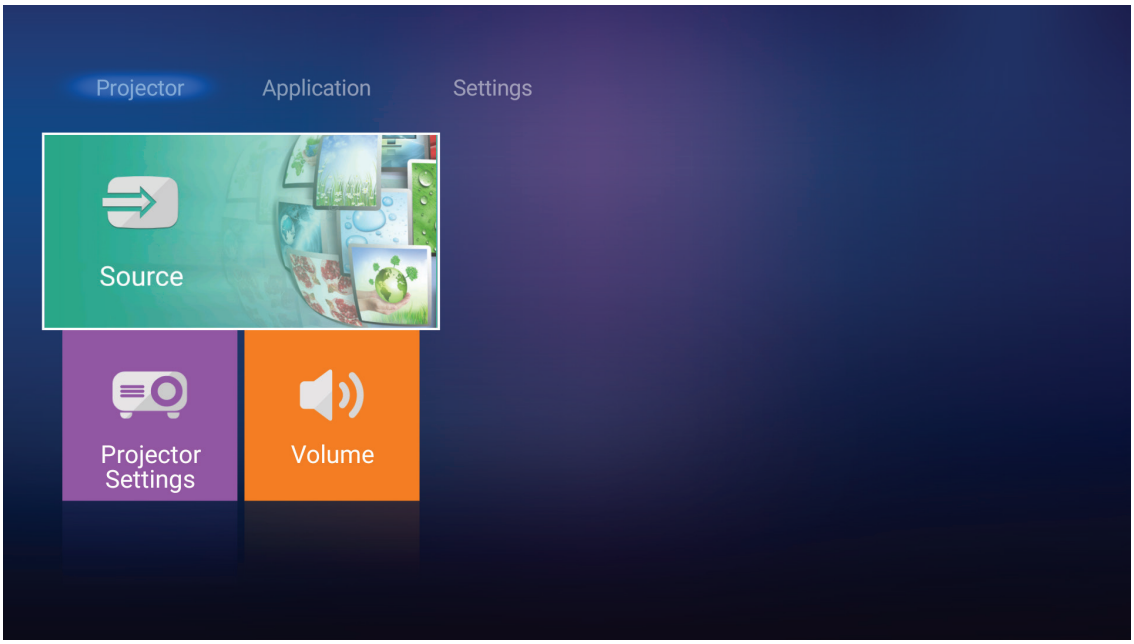

Các tùy chọn nguồn đầu vào có sẵn sẽ hiển thị trên màn hình.

Chọn nguồn đầu vào mong muốn và nhấn **Enter** trên điều khiển từ xa hoặc ↵ trên bàn phím máy chiếu để xác nhận lựa chọn.

Lưu ý: *Theo mặc định, nguồn đầu vào được cài sang **Đa phương tiện**.*

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Định cấu hình cài đặt máy chiếu

Chọn **Cài đặt máy chiếu** để quản lý nhiều cấu hình thiết bị khác nhau bao gồm việc định cấu hình cài đặt thiết bị, xem thông tin hệ thống và khôi phục cài đặt hệ thống.

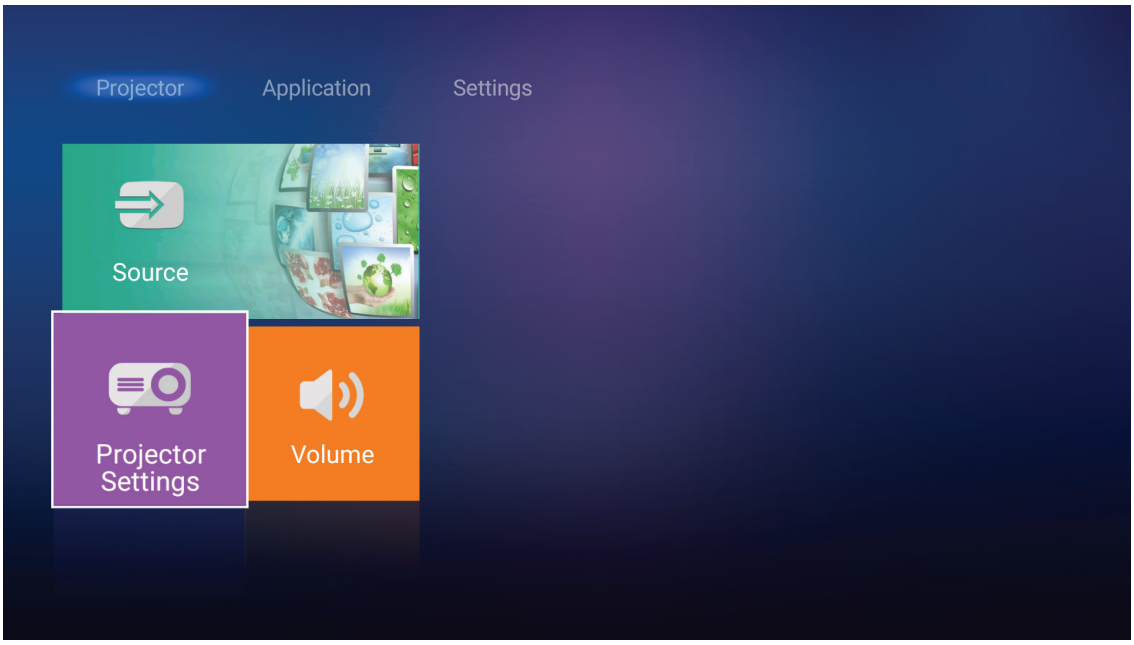

Điều hướng menu chung

1. Nhấn **Enter** trên điều khiển từ xa hoặc ↵ trên bàn phím máy chiếu để vào menu **Cài đặt máy chiếu**.

   Lưu ý: *Bạn cũng có thể truy cập trực tiếp menu **Cài đặt máy chiếu** bằng cách nhấn ☰ trên điều khiển từ xa hoặc ☰ trên bàn phím máy chiếu.*

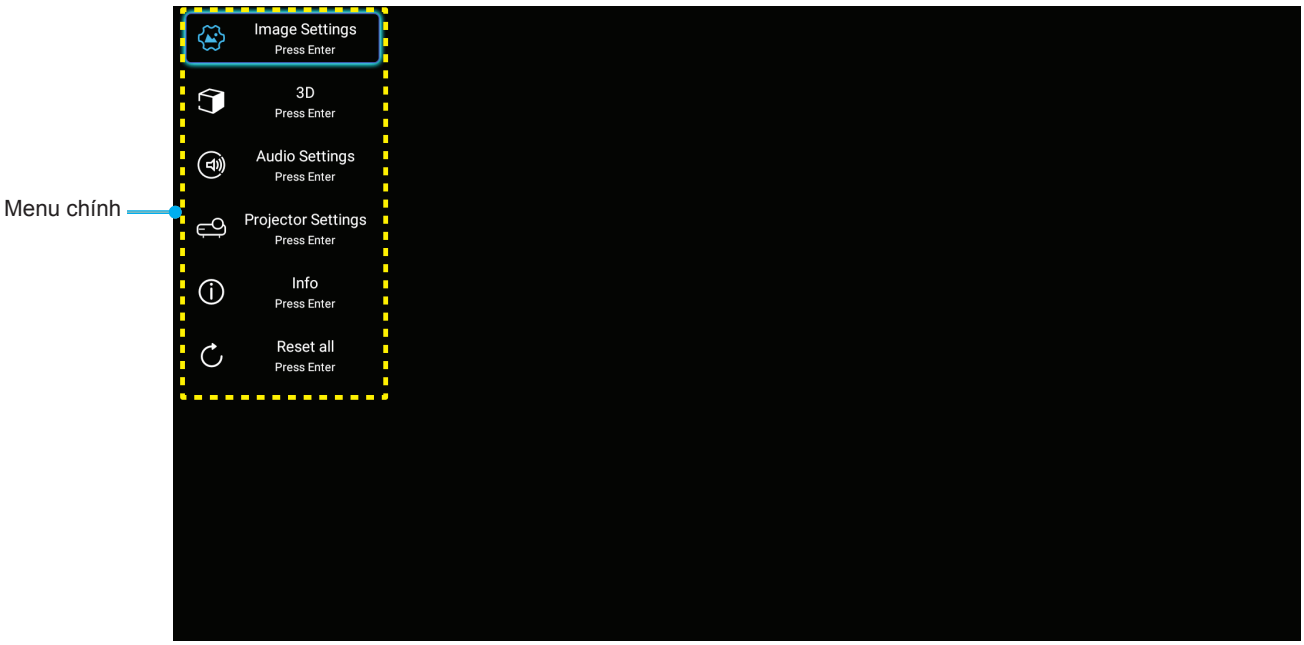

2. Khi menu OSD hiển thị, sử dụng các phím ▲▼để chọn bất kỳ mục nào trong menu chính. Trong khi thực hiện lựa chọn trên một trang cụ thể, nhấn **Enter** trên điều khiển từ xa hoặc ↵ trên bàn phím máy chiếu để vào menu phụ.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

3. Sử dụng các phím ▲▼ để chọn mục mong muốn trong menu phụ rồi nhấn **Enter** hoặc ↵ để xem thêm các cài đặt khác. Chỉnh các cài đặt bằng các phím ◀▶.
4. Chọn mục được điều chỉnh tiếp theo trong menu con và điều chỉnh như mô tả ở trên.
5. Nhấn **Enter** hoặc ↵ để xác nhận, và màn hình sẽ trở về menu chính.
6. Để thoát, hãy nhấn lại ☰ hoặc ▤. Menu OSD sẽ đóng và máy chiếu sẽ tự động lưu các cài đặt mới.

Sơ đồ menu OSD

Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Giá trị
Điều chỉnh hình ảnh	Chế độ hiển thị			Rạp chiếu
				HDR
				HDR SIM.
				Trò chơi
				Tham khảo
				TƯƠI SÁNG
				Người sử dụng
				3D
				ISF Day
				ISF Night
	Dải động	HDR		Tự động [Chế độ mặc định]
				Tắt
		Chế độ hình HDR		TƯƠI SÁNG
				Tiêu chuẩn [Chế độ mặc định]
				Phim
				Chi tiết
	Độ sáng			-50 ~ +50
	Độ tương phản			-50 ~ +50
	Độ sắc nét			1 ~ 15
	Màu sắc			-50 ~ +50
	Sắc thái			-50 ~ +50
	Gamma [Không phải chế độ 3D]			Phim
				Video
				Đồ họa
				Tiêu chuẩn(2.2)
				1.8
				2.0
				2.4
	Gamma [Chế độ 3D]			3D
	Cài đặt màu sắc	BrilliantColor™		1 ~ 10
		Mức độ màu		D55
				D65
				D75
				D83
				D93
				Tự nhiên

Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Giá trị
Điều chỉnh hình ảnh	Cài đặt màu sắc	Gam màu		Tự nhiên
				HDTV
				Chế độ trình diễn
				Rạp chiếu
				Trò chơi
		Không gian màu [Không phải Đầu vào HDMI]		Tự động [Chế độ mặc định]
				RGB
				YUV
		Không gian màu [Đầu vào HDMI]		Tự động [Chế độ mặc định]
				RGB(0~255)
				RGB(16~235)
				YUV
		Tinh chỉnh màu	Màu sắc	Đỏ [Chế độ mặc định]
				Lục
				Lam
				Xanh ngọc
				Vàng
				Đỏ thẫm
				Trắng
			Màu sắc hoặc Tăng sắc đỏ	-50 ~ +50 [Chế độ mặc định:0]
			Độ bão hòa hoặc Tăng sắc lục	-50 ~ +50 [Chế độ mặc định:0]
			Tăng cường hoặc Tăng sắc lam	-50 ~ +50 [Chế độ mặc định:0]
		Tăng cường/Lệch RGB	Tăng sắc đỏ	-50 ~ +50 [Chế độ mặc định:0]
			Tăng sắc lục	-50 ~ +50 [Chế độ mặc định:0]
			Tăng sắc lam	-50 ~ +50 [Chế độ mặc định:0]
			Độ lệch sắc đỏ	-50 ~ +50 [Chế độ mặc định:0]
			Độ lệch sắc lục	-50 ~ +50 [Chế độ mặc định:0]
			Độ lệch sắc lam	-50 ~ +50 [Chế độ mặc định:0]
	Tín hiệu	Tần số		-50~+50 (tùy vào tín hiệu)
		Pha		0~31 (tùy vào tín hiệu)
		Vị trí.Ngang		-50~+50 (tùy vào tín hiệu)
		Vị trí.Dọc		-50~+50 (tùy vào tín hiệu)
	Mức đen động			Bật [Chế độ mặc định]
				Tắt
	Chế độ sáng			Eco.
				TƯƠI SÁNG
	Zoom kỹ thuật số			-5 ~ 25 [Chế độ mặc định:0]
	Tỷ lệ khung hình			4:3
				16:9
				Tự nhiên
				Tự động [Chế độ mặc định]

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Giá trị
Điều chỉnh hình ảnh	PureMotion			Tắt
				Thấp
				Trung bình
				Cao
	Thiết lập lại			
3D	Chế độ 3D			Bật
				Tắt [Chế độ mặc định]
	Định dạng 3D			Tự động [Chế độ mặc định]
				Bên cạnh
				Trên và dưới
				Gói khung
	Chuyển đổi đồng bộ hóa 3D			Bật
				Tắt [Chế độ mặc định]
Cài đặt âm thanh	Tích hợp loa			Bật [Chế độ mặc định]
				Tắt
	Audio Out			Bật
				Tắt [Chế độ mặc định]
	Tắt tiếng			Bật
				Tắt [Chế độ mặc định]
	Âm lượng			0 ~ 10 [Chế độ mặc định:5]
Cài đặt máy chiếu	Các chế độ của bóng đèn	Số giờ đèn hoạt động		Chỉ đọc [Phạm vi 0 ~ 9999]
		Thiết lập lại đèn		Có
				Không [Chế độ mặc định]
		Bộ nhắc đèn		Bật [Chế độ mặc định]
				Tắt
	Điều chỉnh lọc	Thời gian sử dụng bộ lọc		Chỉ đọc [Phạm vi 0 ~ 9999]
		Nhắc nhở bộ lọc		Tắt [Chế độ mặc định]
				300 giờ
				500 giờ
				800 giờ
				1000 giờ
		Thiết lập lại bộ lọc		Có
				Không [Chế độ mặc định]
	Điều chỉnh nguồn	Bật nguồn trực tiếp		Bật
				Tắt [Chế độ mặc định]
		Tắt nguồn		Bật [Chế độ mặc định]
				Tắt
		Hẹn giờ tắt máy (phút)		Tắt(0) ~990 (tăng thêm 30 phút) [Chế độ mặc định: Tắt]
		Chế độ chờ		Eco. [Chế độ mặc định]
				Tích cực
				Nguồn điện đầy đủ đang hoạt độngg

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Giá trị
Cài đặt máy chiếu	Khác	Mã nhận dạng (ID)		0 ~ 99 [Chế độ mặc định: 0]
		Mẫu thử		Không [Chế độ mặc định]
				Lưới (Lục)
				Lưới (Đỏ thẫm)
				Lưới (Trắng)
				Trắng
		Chế độ chiếu		Mặt trước [Chế độ mặc định]
				Rear
				Trần trước
				Trần sau
		HDMI EDID		2.0 [Chế độ mặc định]
				1.4
		HDMI/VGA/Ổ đĩa USB		Thông báo
				Tự thay đổi nguồn [Chế độ mặc định]
				Không
		Điều chỉnh tốc độ quạt		Bật
				Tắt [Chế độ mặc định]
		12V Trigger		Bật
				Tắt [Chế độ mặc định]
Thông tin	Điều khiển			
	Số Seri			
	Nguồn			HDMI1 / HDMI2 / VGA / Component / Đa phương tiện
	Độ phân giải			
	Chế độ hiển thị			Không / Rạp chiếu / HDR/ HDR SIM. / Trò chơi / Tham khảo / TƯƠI SÁNG / Người sử dụng / 3D / ISF Day / ISF Night
	Chế độ sáng			
	Chế độ chờ			Eco. / Tích cực / Nguồn điện đầy đủ đang hoạt độngg
	Số giờ đèn hoạt động	TƯƠI SÁNG		"0 giờ" ~ "99999 giờ"
		Eco.		"0 giờ" ~ "99999 giờ"
		Chế độ tiết kiệm năng lượng		"0 giờ" ~ "99999 giờ"
		Tổng cộng		"0 giờ" ~ "299997 giờ"
	Thời gian sử dụng bộ lọc			"0 giờ" ~ "99999 giờ"
	Mã nhận dạng (ID)			0 ~ 99
	Độ sâu màu			
	Định dạng màu			
	Phiên bản FW	Hệ thống		
		LAN		
		MCU		
Thiết lập lại				

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Menu Cài đặt hình

Chế độ hiển thị

Có nhiều cài đặt sẵn được tối ưu hóa cho nhiều loại hình ảnh khác nhau.

- **Rạp chiếu**: Cung cấp các màu sắc đẹp nhất để xem phim.
- **HDR**: Mã hóa và hiển thị nội dung Dải Tương Phản Động Rộng (HDR) đối với các màu đen sâu nhất, màu trắng sáng nhất và màu sắc điện ảnh sống động bằng gam màu REC.2020. Chế độ này sẽ được bật tự động nếu HDR được cài sang ON (BẬT) (và Nội dung HDR được gửi sang máy chiếu – 4K UHD Blu-ray, game 1080p/4K UHD HDR, Video phát trực tiếp 4K UHD). Trong khi chế độ HDR hoạt động, bạn không thể chọn các chế độ hiển thị khác (Điện ảnh, Tham chiếu, v.v...) vì HDR cung cấp màu sắc có độ chính xác cao, vượt quá hiệu suất màu của các chế độ hiển thị khác.
- **HDR SIM.**: Nâng cao nội dung không phải HDR với Dải Tương Phản Động Rộng được mô phỏng (HDR). Chọn chế độ này để nâng cao gamma, độ tương phản và độ bão hòa màu cho nội dung không phải HDR (Truyền phát/Truyền hình cáp 720p và 1080p, 1080p Blu-ray, game không phải HDR, v.v...). Chế độ này CHỈ có thể được sử dụng với nội dung không phải HDR.
- **Trò chơi**: Chọn chế độ này để tăng độ sáng và mức thời gian đáp ứng để tận hưởng các trò chơi video.
- **Tham khảo**: Chế độ này được thiết kế để tái tạo hình ảnh ở khoảng cách gần nhất theo cách mà đạo diễn phim mong muốn. Các cài đặt màu sắc, mức độ màu, độ sáng, độ tương phản và gamma đều được định cấu hình về mức quy chiếu chuẩn. Chọn chế độ này để xem video.
- **TƯƠI SÁNG**: Độ sáng tối đa từ đầu vào PC.
- **Người sử dụng**: Ghi nhớ các cài đặt của người dùng.
- **3D**: Để trải nghiệm hiệu ứng 3D, bạn cần có kính 3D. Đảm bảo đã lắp đặt một đầu đĩa DVD Blu-ray 3D.
- **ISF Day**: Tối ưu hóa hình ảnh với chế độ ISF Day (ISF ngày) cần hiệu chỉnh hoàn hảo và chất lượng hình ảnh cao.
- **ISF Night**: Tối ưu hóa hình ảnh với chế độ ISF Night (ISF đêm) cần hiệu chỉnh hoàn hảo và chất lượng hình ảnh cao.

Lưu ý: *Để truy cập và hiệu chỉnh chế độ xem ban đêm và ban ngày ISF, vui lòng liên hệ đại lý bán hàng tại địa phương.*

Dải động

Định cấu hình cài đặt Dải Động Cao (HDR) và hiệu ứng liên quan khi hiển thị video từ đầu đĩa Blu-ray 4K và thiết bị truyền video.

➤ **HDR**

- **Tự động**: Tự động phát hiện tín hiệu HDR.
- **Tắt**: Tắt hiệu ứng xử lý HDR. Khi đã cài sang Tắt, máy chiếu sẽ KHÔNG giải mã nội dung HDR.

➤ **Chế độ hình HDR**

- **TƯƠI SÁNG**: Chọn chế độ này để màu sắc sáng và bão hòa hơn.
- **Tiêu chuẩn**: Chọn chế độ này cho các màu trông tự nhiên với sự cân bằng của các tông màu ấm và nguội.
- **Phim**: Chọn chế độ này để cải thiện chi tiết và độ sắc nét hình ảnh.
- **Chi tiết**: Chọn chế độ này để cải thiện chi tiết và giúp hình ảnh sắc nét trong các cảnh tối.

Độ sáng

Điều chỉnh độ sáng của hình ảnh.

Độ tương phản

Độ tương phản điều chỉnh mức độ khác nhau giữa các phần sáng nhất và tối nhất của hình.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Độ sắc nét

Điều chỉnh độ sắc nét hình ảnh.

Màu sắc

Điều chỉnh hình ảnh video từ đen trắng sang màu bão hạ hoàn toàn.

Sắc thái

Điều chỉnh độ cân bằng màu đỏ và xanh lục.

Gamma

Cài đặt dạng cong gamma. Sau khi hoàn thành cài đặt ban đầu và tinh chỉnh, hãy sử dụng các bước Điều chỉnh gamma để tối ưu hóa đầu ra hình ảnh của bạn.

- **Phim**: Cho nhà hát tại gia.
- **Video**: Cho nguồn video hoặc TV.
- **Đồ họa**: Cho nguồn PC/Ảnh.
- **Tiêu chuẩn(2.2)**: Cho cài đặt chuẩn hóa.
- **1.8 / 2.0 / 2.4**: Cho nguồn PC/Ảnh cụ thể.

Lưu ý: *Các tùy chọn này chỉ có sẵn khi chức năng chế độ 3D đang tắt. Ở chế độ 3D, người dùng chỉ có thể chọn* **3D** *cho cài đặt Gamma.*

Cài đặt màu sắc

Định cấu hình cài đặt màu sắc.

- **BrilliantColor™**: Mục có thể điều chỉnh này sử dụng thuật toán xử lý màu và tăng cường để cho độ sáng cao hơn mà vẫn tạo ra màu sắc sống động, trung thực trong hình ảnh.
- **Mức độ màu**: Chọn nhiệt độ màu từ mức D55, D65, D75, D83, D93 hoặc Tự nhiên.
- **Gam màu**: Chọn một gam màu thích hợp từ Tự nhiên, HDTV, Chế độ trình diễn, Rạp chiếu hoặc Trò chơi.
- **Không gian màu (chỉ đầu vào không phải HDMI)**: Không gian màu là cố định trong các nguồn đầu vào sau: (1) VGA (RGB) (2) Thành phần (YUV) (3) Phương tiện (Tự động).
- **Không gian màu (chỉ đầu vào HDMI)**: Chọn loại khuôn màu thích hợp từ các tùy chọn sau: Tự động, RGB(0~255), RGB(16~235), YUV(0~255) và YUV(16~235).
- **Tinh chỉnh màu**: Điều chỉnh màu sắc, độ bão hòa và tăng cường cho màu đỏ, lục, lam, xanh ngọc, vàng, đỏ thẫm hoặc trắng.
- **Tăng cường/Lệch RGB:** Cài đặt này cho phép cài đặt độ sáng (tăng cường) và độ tương phản (độ lệch) của hình.

Tín hiệu

Chỉnh các tùy chọn tín hiệu.

- **Tần số**: Thay đổi tần số dữ liệu hiển thị cho phù hợp với tần số của card đồ họa máy tính. Chỉ sử dụng chức năng này khi hình ảnh dường như bị nháy theo chiều dọc.
- **Pha**: Đồng bộ chức năng định giờ tín hiệu của màn hình với card đồ họa. Nếu hình ảnh xuất hiện không ổn định hoặc nhấp nháy, sử dụng chức năng này để điều chỉnh.
- **Vị trí.Ngang**: Chỉnh vị trí nằm ngang của hình chiếu.
- **Vị trí.Dọc**: Chỉnh vị trí nằm dọc của hình chiếu.

Lưu ý: *Menu này chỉ có sẵn khi nguồn tín hiệu đầu vào là RGB.*

Mức đen động

Dùng để tự động chỉnh độ sáng hình chiếu nhằm đạt hiệu quả tương phản tối ưu.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Chế độ sáng

Chỉnh cài đặt chế độ độ sáng.

- **Eco.**: Chọn "Eco." để giảm độ sáng đèn máy chiếu để giảm thiểu mức tiêu thụ điện và kéo dài tuổi thọ đèn.
- **TƯƠI SÁNG**: Chọn "TƯƠI SÁNG" để tăng độ sáng.

Zoom kỹ thuật số

Sử dụng để thu nhỏ hoặc phóng to hình trên màn hình chiếu.

Tỷ lệ khung hình

Chọn tỉ lệ khung hình của hình hiển thị:

- **4:3**: Định dạng này dành cho nguồn đầu vào 4:3.
- **16:9**: Định dạng này dành cho nguồn đầu vào 16:9, như HDTV và DVD nâng cao cho TV màn hình rộng.
- **Tự nhiên**: Định dạng này hiển thị hình ảnh gốc mà không chia bất kỳ tỉ lệ nào.
- **Tự động**: Tự động chọn định dạng hiển thị phù hợp.

Lưu ý:

- *Hoàn toàn bình thường khi các thanh đen xuất hiện xung quanh hình ảnh với độ phân giải 4K trong mỗi chế độ cạnh.*
- *Các thanh đen và đường viền sẽ thay đổi kích thước tùy theo tỷ lệ khung hình.*

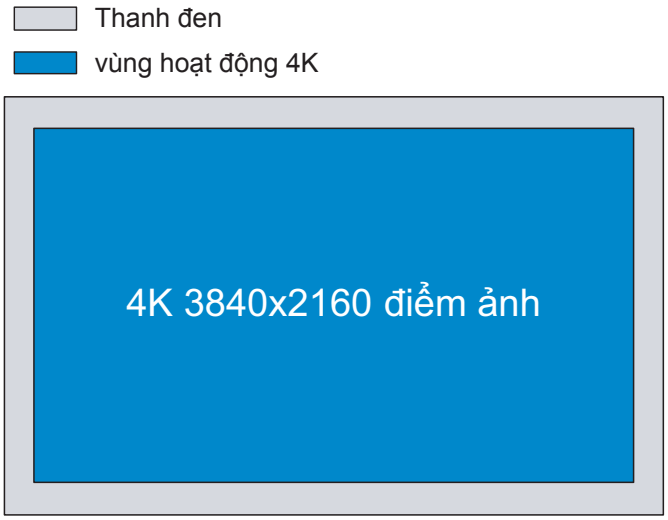

Bảng tỷ lệ UHD 4K:

Màn hình 16:9	480i/p	576i/p	720p	1080i/p	2160p
4x3	Chia tỉ lệ thành 2880 x 2160.				
16x9	Chia tỉ lệ thành 3840 x 2160.				
Tự nhiên	Đặt trọng tâm hình chiếu 1:1. Sẽ không thực hiện chia tỷ lệ;độ phân giải hiển thị tùy nguồn vào.				
Tự động	- Nếu nguồn vào là 4:3 thì loại màn hình sẽ có tỷ lệ là 2880 x 2160. - Nếu nguồn vào là 16:9 thì loại màn hình sẽ có tỷ lệ là 3840 x 2160. - Nếu nguồn vào là 16:10 thì loại màn hình sẽ có tỷ lệ là 3456 x 2160.				

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Quy tắc tự bố trí:

	Độ phân giải đầu vào		Tự động/Chia tỉ lệ	
	Độ phân giải ngang	Độ phân giải dọc	3840	2160
4:3	640	480	2880	2160
	800	600	2880	2160
	1024	768	2880	2160
	1280	1024	2880	2160
	1400	1050	2880	2160
	1600	1200	2880	2160
Laptop màn hình rộng	1280	720	3840	2160
	1280	768	3600	2160
	1280	800	3456	2160
SDTV	720	576	2700	2160
	720	480	3240	2160
HDTV	1280	720	3840	2160
	1920	1080	3840	2160

PureMotion

Dùng để giúp hình chiếu luôn chuyển động tự nhiên.

Thiết lập lại

Trở về cài đặt mặc định gốc cho cài đặt màu sắc.

Menu 3D

Lưu ý: *Độ phân giải tối đa là 1080P (độ phân giải 4K không hỗ trợ).*

Chế độ 3D

Dùng tùy chọn này để bật/tắt chức năng chế độ 3D.

Định dạng 3D

Dùng tùy chọn này để chọn nội dung định dạng 3D thích hợp.

- **Tự động**: Khi tín hiệu nhận dạng 3D được phát hiện, định dạng 3D sẽ được chọn tự động.
- **Bên cạnh**: Hiển thị tín hiệu 3D ở định dạng "Bên cạnh".
- **Trên và dưới**: Hiển thị tín hiệu 3D ở định dạng "Trên và dưới".
- **Gói khung**: Hiển thị tín hiệu 3D ở định dạng "Gói khung".

Chuyển đổi đồng bộ hóa 3D

Dùng tùy chọn này để bật/tắt chức năng chuyển đổi đồng bộ 3D.

Menu Cài đặt âm thanh

Tích hợp loa

Chọn "Bật" hoặc "Tắt" để bật hoặc tắt loa trong.

Audio Out

Chọn "Bật" hoặc "Tắt" để bật hoặc tắt đầu ra âm thanh.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Tắt tiếng

Dùng tùy chọn này để tạm tắt âm.

- **Bật**: Chọn "Bật" để bật Tắt tiếng.
- **Tắt**: Chọn "Tắt" để tắt tắt âm.

Lưu ý: *Chức năng "Tắt tiếng" có ảnh hưởng đến cả âm lượng của loa trong và ngoài.*

Âm lượng

Chỉnh mức âm lượng.

Menu Cài đặt máy chiếu

Các chế độ của bóng đèn

- **Số giờ đèn hoạt động**: Hiển thị thời gian chiếu.
- **Thiết lập lại đèn**: Thiết lập lại bộ đếm giờ đèn sau khi thay bóng đèn.
- **Bộ nhắc đèn**: Chọn chức năng này để hiển thị hoặc ẩn thông báo cảnh báo khi thông báo thay đèn được hiển thị. Thông báo này sẽ xuất hiện 200 tiếng trước thời gian thay đèn đề xuất.

Điều chỉnh lọc

- **Thời gian sử dụng bộ lọc**: Hiển thị giờ bộ lọc.
- **Nhắc nhở bộ lọc**: Chọn chức năng này để hiển thị hoặc ẩn thông báo cảnh báo khi thông báo thay tấm lọc được hiển thị. Các tùy chọn có sẵn gồm 300 giờ, 500 giờ, 800 giờ và 1000 giờ.
- **Thiết lập lại bộ lọc**: Cài lại bộ đếm giờ bộ lọc bụi sau khi thay thế hoặc vệ sinh bộ lọc bụi.

Điều chỉnh nguồn

- **Bật nguồn trực tiếp**: Chọn "Bật" để kích hoạt chế độ Nguồn trực tiếp. Máy chiếu sẽ tự động bật nguồn khi nguồn điện AC đã được cấp, mà không cần nhấn phím "Nguồn" trên bàn phím máy chiếu hoặc trên điều khiển từ xa.
- **Tắt nguồn**: Chọn "Bật" để kích hoạt chế độ Tự động tắt nguồn. Khi không phát hiện được tín hiệu hoặc máy chiếu không hoạt động trong 20 phút, máy chiếu sẽ tự động tắt nguồn.
- **Hẹn giờ tắt máy (phút)**: Đặt thời gian cho bộ đếm giờ ngược. Bộ đếm giờ ngược sẽ bắt đầu chạy khi có hoặc không có tín hiệu nào được gửi đến máy chiếu. Máy chiếu sẽ tự động tắt nguồn khi hết thời gian đếm ngược (tính theo phút).
- **Chế độ chờ**: Thiết lập cài đặt chế độ nguồn.
  - **Eco.:** Chọn "Eco." để tiết kiệm thêm mức phân tán điện < 0,5W.
  - **Tích cực:** Chọn "Tích cực" để trở về chế độ chờ bình thường (LAN bật, Wi-Fi tắt).
  - **Nguồn điện đầy đủ đang hoạt độngg:** Chọn "Nguồn điện đầy đủ đang hoạt độngg" để trở về chế độ chờ bình thường (LAN bật, Wi-Fi bật).

Khác

- **Mã nhận dạng (ID)**: Có thể thiết lập định nghĩa Mã nhận dạng (ID) qua menu (biên độ từ 0-99), và cho phép người dùng điều khiển máy chiếu cá nhân bằng lệnh RS232.
- **Mẫu thử**: Chọn mẫu kiểm tra từ Lưới (Lục), Lưới (Đỏ thẫm), Lưới (Trắng), Trắng hoặc tắt chức năng này (Không).
- **Chế độ chiếu**: Chọn trình chiếu ưa thích giữa Trước, Sau, Trần trước và Trần sau.
- **HDMI EDID**: Chọn loại EDID HDMI từ 2.0 hoặc 1.4.
  Lưu ý: *Nếu bạn gặp sự cố màu bất thường, hãy điều chỉnh cài đặt EDID.*
- **HDMI/VGA/Ổ đĩa USB**: Xác định cách hệ thống sẽ phản ứng khi một trong các nguồn đầu vào (HDMI/

VGA/Ổ đĩa USB flash) được kết nối với máy chiếu.

- **Thông báo**: Chọn "Thông báo" để hiển thị thông báo xác nhận chuyển đổi đầu vào khi phát hiện một nguồn đầu vào.
- **Tự thay đổi nguồn**: Chọn "Tự thay đổi nguồn" để tự động chuyển sang nguồn đầu vào đang phát hiện.
- **Không**: Chọn "Không" để chuyển đổi nguồn đầu vào bằng thủ công.

- **Điều chỉnh tốc độ quạt**: Khi chọn "Bật", các quạt sẽ quay nhanh hơn. Tính năng này hữu ích tại các khu vực có nhiều độ cao nơi mà ít không khí.
- **12V Trigger**: Đùng chức năng này để bật hoặc tắt bộ khởi động.

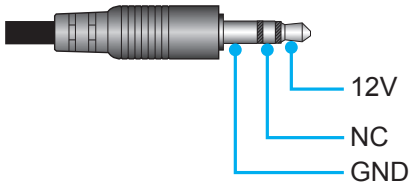

- **Bật**: Chọn "Bật" để bật trigger (bộ khởi động).
- **Tắt**: Chọn "Tắt" để tắt bộ khởi động.

Menu Thông tin

Xem thông tin máy chiếu như liệt kê sau đây:

- Điều khiển
- Số Seri
- Nguồn
- Độ phân giải
- Chế độ hiển thị
- Chế độ sáng
- Chế độ chờ
- Số giờ đèn hoạt động
- Thời gian sử dụng bộ lọc
- Mã nhận dạng (ID)
- Độ sâu màu
- Định dạng màu
- Phiên bản FW

Cài lại toàn bộ menu

Phục hồi về cài đặt mặc định gốc cho mọi cài đặt.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Chỉnh mức âm lượng

Chọn **Âm lượng** để chỉnh mức âm lượng. Sau đó nhấn **Enter** trên điều khiển từ xa hoặc ↵ trên bàn phím máy chiếu để vào menu **Âm lượng**.

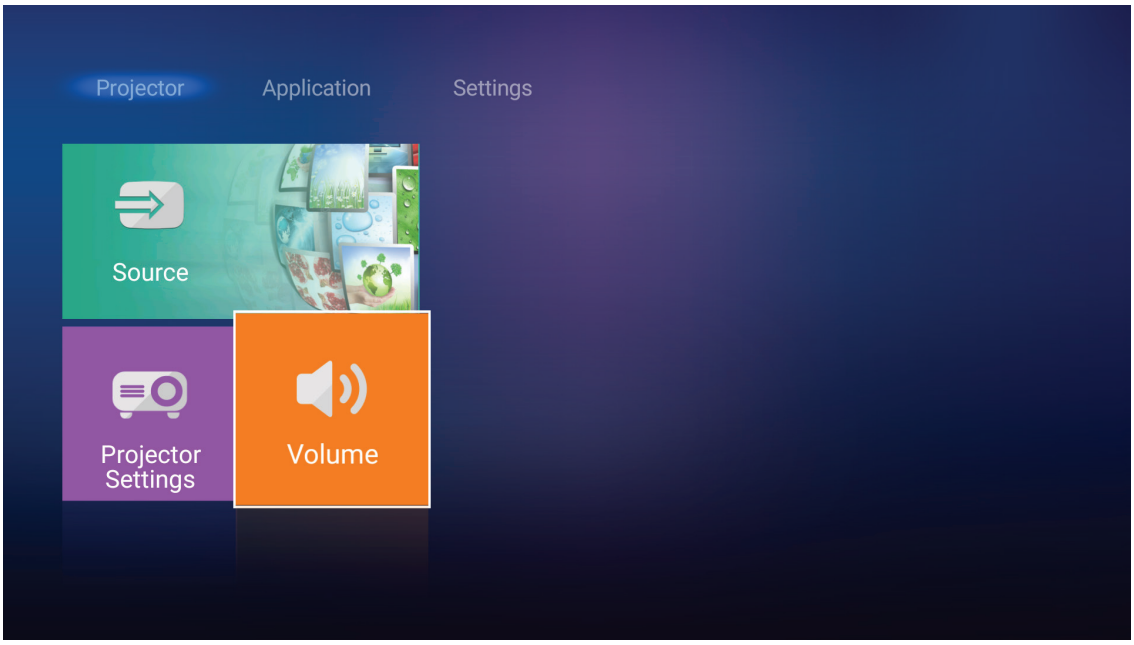

Sử dụng các phím ◀▶ để điều chỉnh mức âm lượng mong muốn.

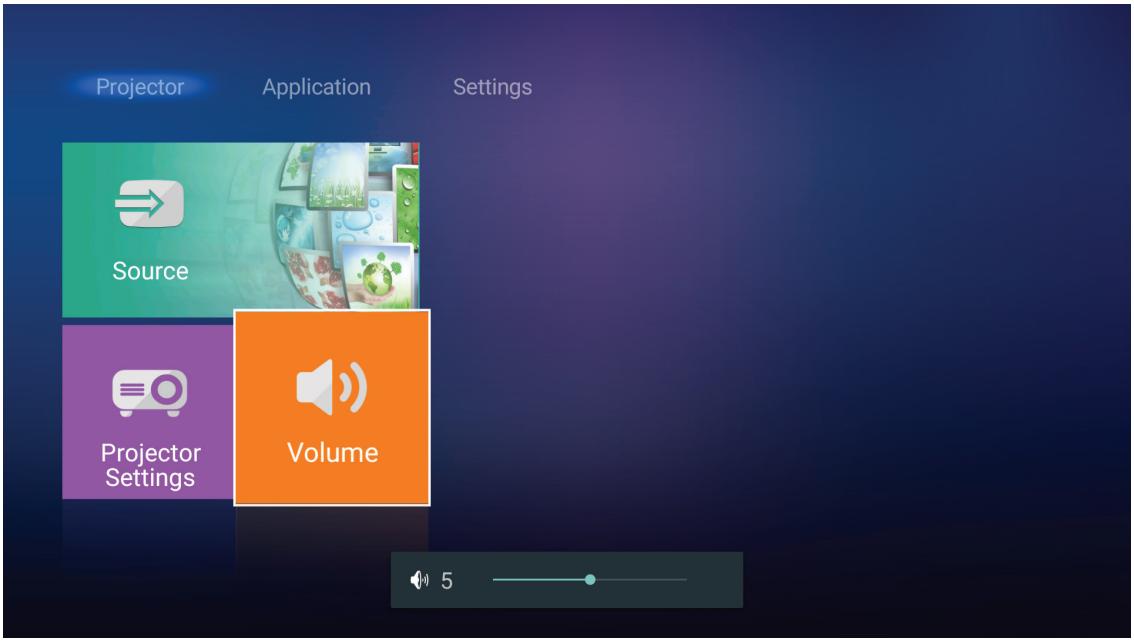

Lưu ý: *Bạn có thể cài mức âm lượng sang 0 để kích hoạt chức năng tắt tiếng.*

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Cài đặt ứng dụng

Trên màn hình chính **Ứng dụng**, bạn có thể xem các tập tin đa phương tiện, đăng ký máy chiếu với Device Cloud, và truyền các tập tin đa phương tiện qua mạng không dây. Để chuyển sang màn hình chính **Ứng dụng**, chọn một trong các loại chính và sử dụng các phím ◀▶ để chọn **Ứng dụng**.

Phát các tập tin đa phương tiện

Chọn **Trình phát đa phương tiện** để duyệt các tập tin đa phương tiện được lưu trữ trong ổ đĩa USB flash sau khi kết nối với máy chiếu.

Lưu ý: *Định dạng USB chỉ được hỗ trợ trên hệ thống FAT và FAT32.*

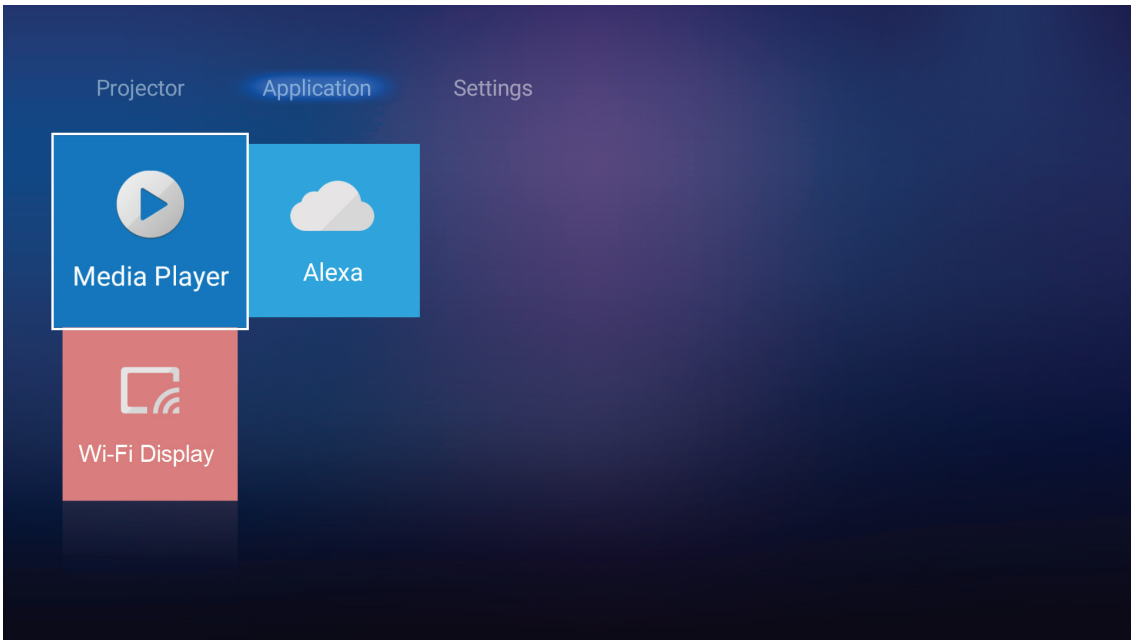

Định dạng hỗ trợ đa phương tiện

Photo

Loại hình ảnh (tên mở rộng)	Loại phụ	Điểm ảnh tối đa
Jpeg / Jpg	Vạch ranh giới	8000 x 8000
	Tăng dần	6000 x 4000
PNG	Không xen kẽ	6000 x 4000
	Xen kẻ	6000 x 4000
BMP		6000 x 4000

Âm thanh

Loại nhạc (tên mở rộng)	Tỷ lệ mẫu (KHz)	Tốc độ bit (Kbps)
MP3	16~48	8~320
WMA	8~48	128~320
ADPCM-WAV	8~48	32~384
PCM-WAV	8~48	64~1536
AAC	8~48	8~48

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Video

Định dạng tập tin	Định dạng video	Giải mã độ phân giải tối đa	Tốc độ bit tối đa (bps)	Cấu hình
MPG, MPEG	MPEG1/2	1920 x 1080 60fps	40M bps	MP@HP
MOV, MP4, MKV	H.264	4096 x 2176 30fps	135M bps	MP/HP ở Mức 5.1
AVI, MOV, MP4	MPEG4	1920 x 1080 60fps	40M bps	SP/ASP ở Mức 5.1
AVI, MP4, MOV, MKV	MJPEG	1920 x 1080 30fps	10M bps	Vạch ranh giới
WMV, ASF	VC-1	1920 x 1080 60fps	40M bps	SP/MP/AP
3GP, MP4, AVI, MOV	H.263	1920 x 1080 60fps	40M bps	
MP4, MOV, MKV	HEVC/H.265	4096 x 2176 60fps	100M bps	Cấu hình chính/chính 10, Tốc độ cao ở Mức 5.1
MKV	VP8	1920 x 1080 60fps	20M bps	
	VP9	4096 x 2176 60fps	100M bps	Cấu hình 0,2
MP4, MOV, TS, TRP, TP	AVS	1920 x 1080 60fps	40M bps	Cấu hình Jizhun ở Mức 6.0

Tài liệu

Định dạng tài liệu	Phiên bản và định dạng hộ trợ	Giới hạn số trang/dòng	Giới hạn kích thước
PDF	PDF 1.0 ~ 1.7 trở lên	Tối đa 1500 trang (Một tập tin)	Tối đa 100MB
Word	Tài liệu Kingsoft Writer (*.wps)	Vì máy chiếu WPS không tải các tập tin MS/Word cùng một lúc nên không có giới hạn rõ ràng về số trang và số dòng tập tin.	Tối đa 150MB
	Mẫu Kingsoft Writer (*.wpt)		
	Tài liệu Microsoft Word 97/2000/XP/2003 (*.doc)		
	Mẫu Microsoft Word 97/2000/XP/2003 (*.dot)		
	Tập tin RTF (*.rtf)		
	Tập tin văn bản (*.txt, *.log, *.lrc, *.c, *.cpp, *.h, *.asm, *.s, *.java, *.asp, *.prg, *.bat, *.bas, *.cmd)		
	Tập tin trang web (*.html, *.htm)		
	Tập tin trang web đơn (*.mht, *.mhtml)		
	Tài liệu Microsoft Word 2007/2010 (*.docx)		
	Mẫu Microsoft Word 2007/2010 (*.dotx)		
	Tài liệu hỗ trợ Macro Microsoft Word 2007/2010 (*.docm)		
	Mẫu hỗ trợ Macro Microsoft Word 2007/2010 (*.dotm)		
	Tập tin XML (*.xml)		
	Văn bản OpenDocument (*.odt)		
	Tài liệu Works 6-9 (*.wtf)		
	Works 6.0&7.0 (*.wps)		

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Định dạng tài liệu	Phiên bản và định dạng hộ trợ	Giới hạn số trang/dòng	Giới hạn kích thước
Excel	Tập tin Kingsoft Spreadsheets (*.et)	Giới hạn dòng: tối đa 65.535 Giới hạn cột: tối đa 256 Bảng tính: tối đa 200	Tối đa 30MB
	Mẫu Kingsoft Spreadsheets (*.ett)		
	Tập tin Workbook Microsoft Excel 97/2000/ XP/2003 (*.xls)		
	Mẫu Microsoft Excel 97/2000/XP/2003 (*.xlt)		
	Tập tin văn bản (*.csv)		
	Trang web (*.htm, *.html)		
	Tập tin XML (* .xml)		
	Tập tin Microsoft Excel 2007/2010 (*.xlsx, *.xlsm)		
	Mẫu Microsoft Excel 2007/2010 (*.xltx)		
	Tập tin Workbook nhị phân Microsoft Excel 2007/2010 (*.xlsb)		
PowerPoint	Tập tin Kingsoft Presentation (*.dps)	Tối đa 1500 trang (Một tập tin)	Tối đa 30MB
	Mẫu Kingsoft Presentation (*.dpt)		
	Chế độ trình diễn Microsoft PowerPoint 97/2000/ XP/2003 (*.ppt, *.pps)		
	Mẫu chế đột trình diễn Microsoft PowerPoint 97/2000/XP/2003 (*.pot)		
	Chế độ trình diễn Microsoft PowerPoint 2007/2010 (*.pptx, *.ppsx)		
	Mẫu chế độ trình diễn Microsoft PowerPoint 2007/2010 (*.potx)		

Lưu ý:

- *Việc giải mã có thể mất một ít thời gian đối với các tập tin lớn có nội dung phức tạp.*
- *Không thể kích hoạt hoặc xem các đối tượng nhúng trong các tập tin.*
- *Đối với Microsoft Word*
  - *Không hỗ trợ cho cài đặt nâng cao, chẳng hạn như trình bổ sung bản vẽ hoặc cài đặt phông nền bảng biểu.*
  - *Nội dung nằm ngoài các viền xác định trong Microsoft Word sẽ không hiển thị.*
  - *Không hỗ trợ Chữ đậm ở phông chữ tiếng Trung Giản thể.*
- *Đối với Microsoft PowerPoint*
  - *Không hỗ trợ các hiệu ứng bản chiếu.*
  - *Các bảng tính bảo vệ bằng mật khẩu không được bảo vệ.*
- *Đối với Microsoft Excel*
  - *Các bảng tính hiển thị riêng lẻ và theo trình tự khi workbook có nhiều bảng tính.*
  - *Bố cục và đánh số trang có thể được thay đổi trong khi giải mã.*

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Vào chế độ đa phương tiện

1. Lắp ổ USB flash vào đầu cắm USB ở mặt sau máy chiếu.

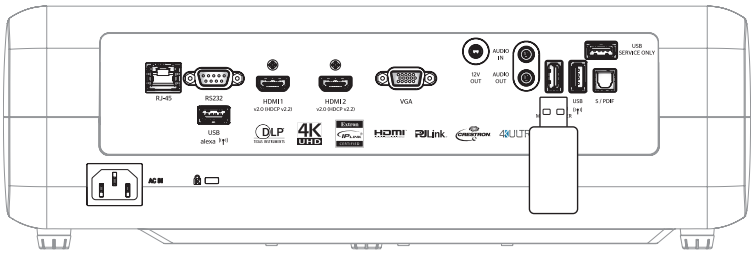

Các tập tin có sẵn sẽ hiển thị trên màn hình.

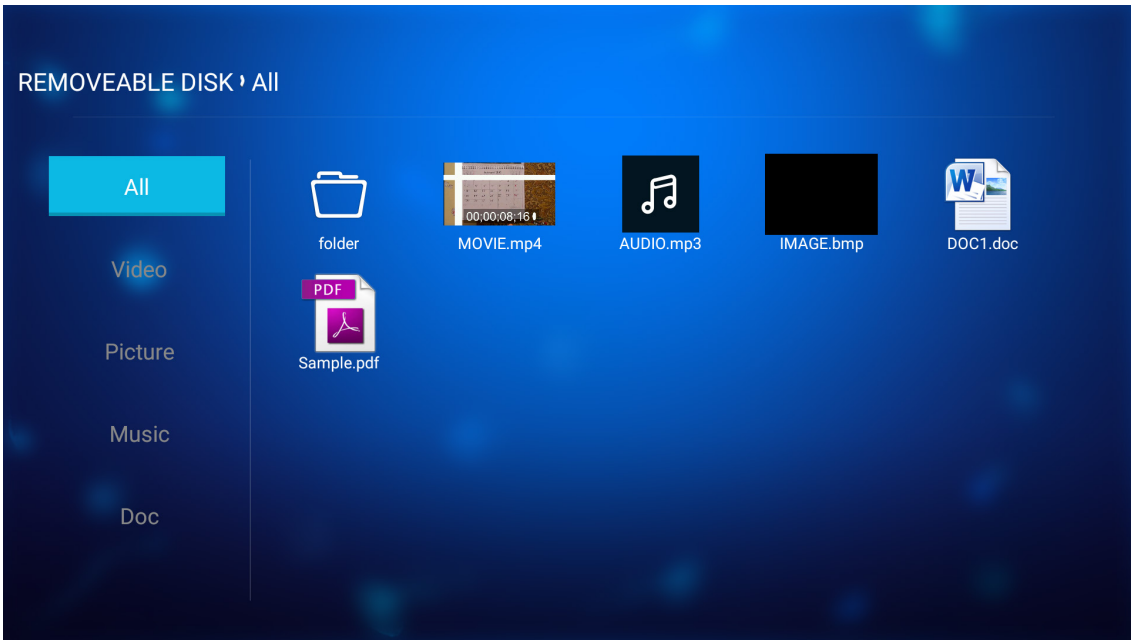

Lưu ý: *Để tự vào chế độ đa phương tiện, hãy chọn* ***Ứng dụng > Trình phát đa phương tiện****.*

2. Duyệt và chọn file bạn muốn xem.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Phát video

1. Từ bảng điều khiển bên trái, chọn **Video** để duyệt qua tất cả các tập tin video.

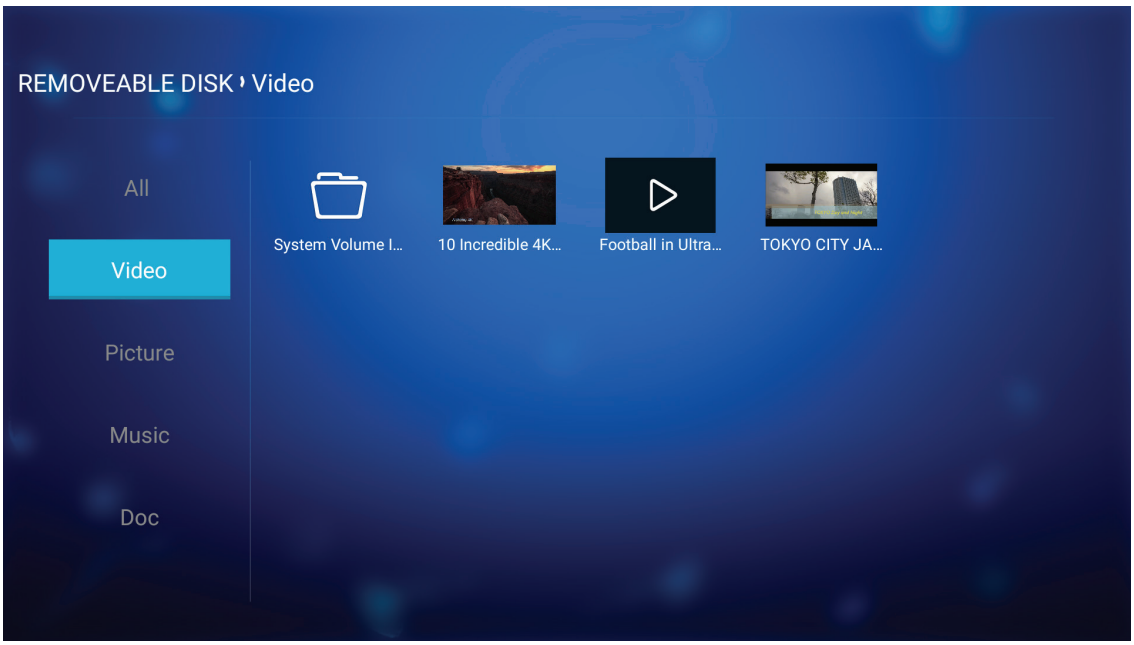

Nếu có nhiều thư mục, nhấn ▲▼◀▶ để chọn thư mục mong muốn, sau đó nhấn **Enter**/↵ để xem nội dung thư mục con.

2. Nhấn các phím ▲▼◀▶ để chọn video bạn muốn phát, sau đó nhấn **Enter**/↵ để bắt đầu phát lại.

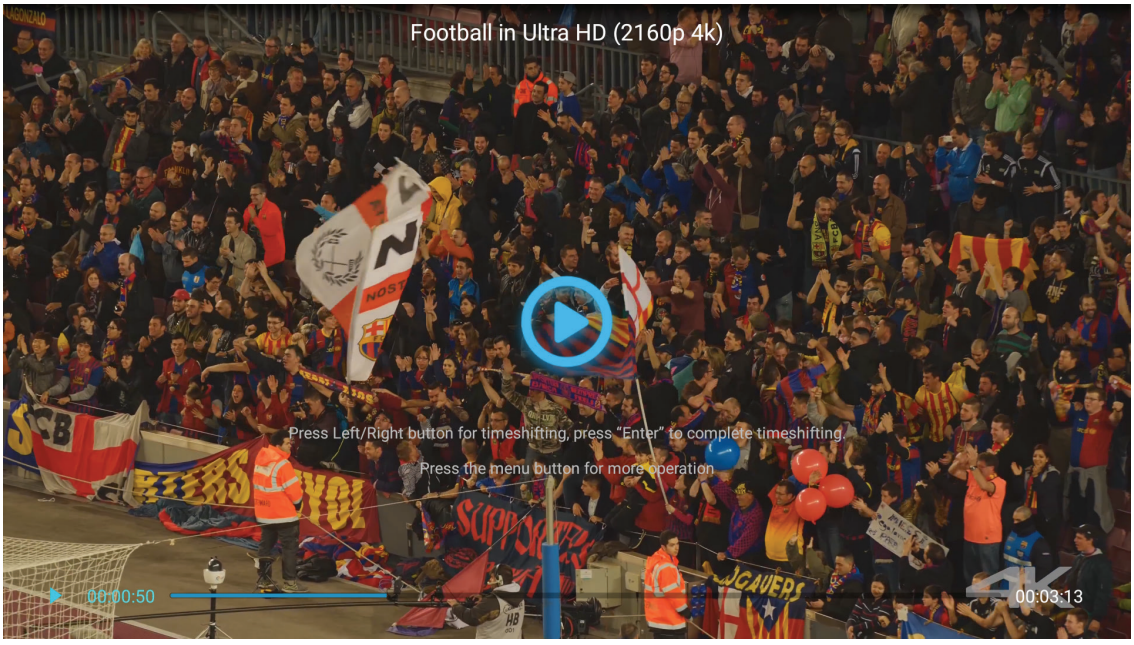

- Nhấn **Enter**/↵ để tạm dừng phát lại. Trong khi video đang bị tạm dừng:
  - Nhấn các phím ◀▶ để tua lại hoặc chuyển tiếp nhanh video.
  - Để tiếp tục, nhấn **Enter**/↵.
- Để dừng phát lại bất cứ lúc nào, nhấn ⮌.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Xem ảnh chụp

1. Từ bảng điều khiển bên trái, chọn **Hình ảnh** để duyệt qua tất cả các tập tin hình ảnh.

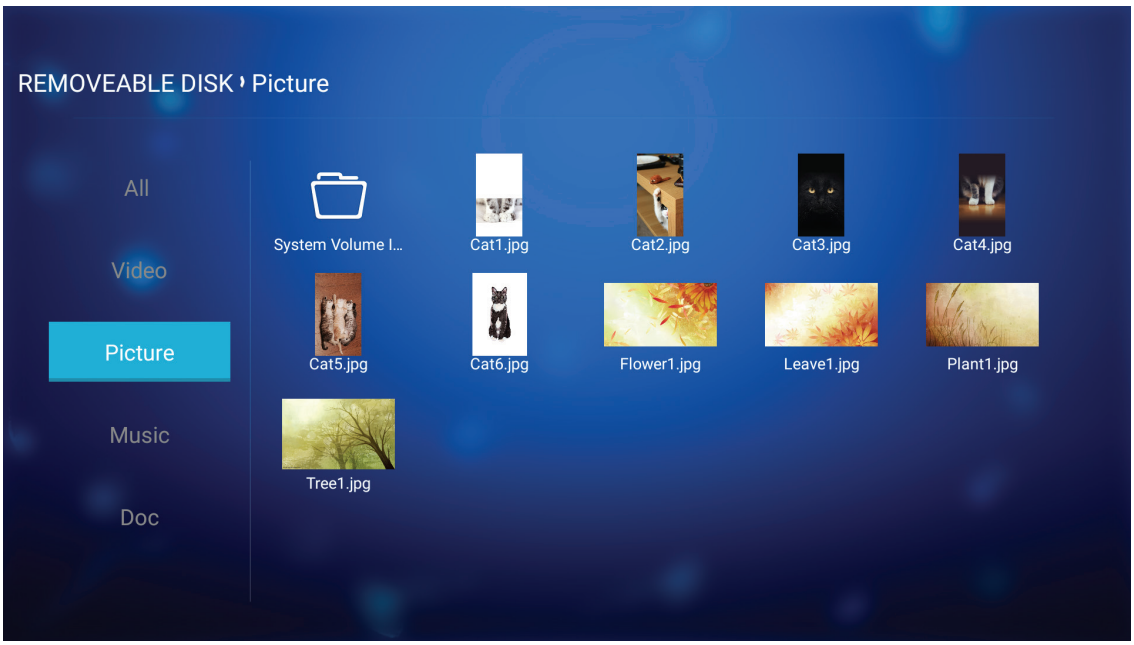

   Nếu có nhiều thư mục, nhấn ▲▼◀▶ để chọn thư mục mong muốn, sau đó nhấn **Enter**/↵ để xem nội dung thư mục con.

2. Nhấn các phím ▲▼◀▶ để chọn ảnh, sau đó nhấn **Enter**/↵ để xem ảnh toàn màn hình.

Tùy chọn ảnh

Trong khi xem ảnh toàn màn hình:

- Sử dụng các phím ◀▶ để xem ảnh trước đó hoặc tiếp theo.
- Nhấn **Enter**/↵ để vào menu bật nhanh.

  – Chọn **chế độ phát ppt** để định cấu hình cài đặt trình chiếu.
  – Chọn **xoay ảnh** để xoay ảnh 90 độ theo chiều kim đồng hồ.

– Chọn **phóng to ảnh** để phóng to ảnh.
– Chọn **Previous (Trước)** để xem ảnh trước đó.
– Chọn **Next (Kế tiếp)** để xem ảnh tiếp theo.

Cài đặt trình chiếu

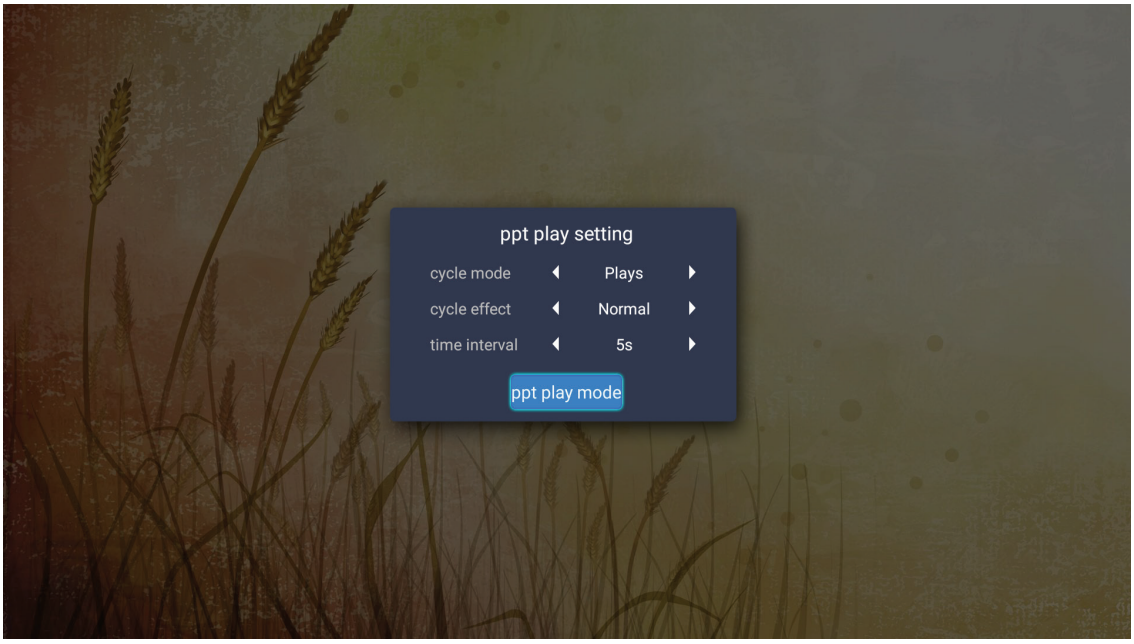

chế độ chu kỳ
Cài tùy chọn chế độ trình chiếu.

hiệu ứng chu kỳ
Chọn hiệu ứng chuyển tiếp giữa mỗi lần hiển thị bản chiếu.

thời lượng
Cài thời lượng giữa mỗi lần hiển thị bản chiếu.

Thời lượng phát ppt
Chọn để bật trình chiếu.

Lưu ý:

- *Để tạm dừng trình chiếu, nhấn Enter/↵.*
- *Để dừng trình chiếu, nhấn⮌.*

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Phát nhạc

1. Từ bảng điều khiển bên trái, chọn **Nhạc** để duyệt qua tất cả các bài hát hoặc tập tin âm thanh.

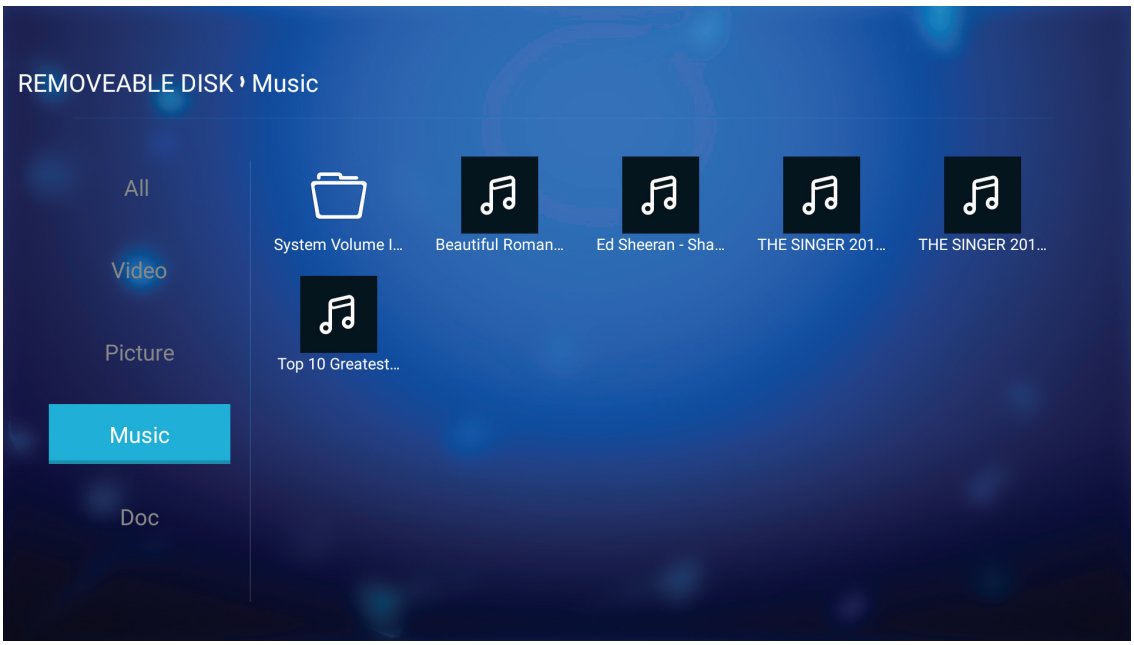

Nếu có nhiều thư mục, nhấn ▲▼◀▶ để chọn thư mục mong muốn, sau đó nhấn **Enter**/↵ để xem nội dung thư mục con.

2. Nhấn các phím ▲▼◀▶ để chọn bài hát bạn muốn phát, sau đó nhấn **Enter**/↵ để bắt đầu phát lại.

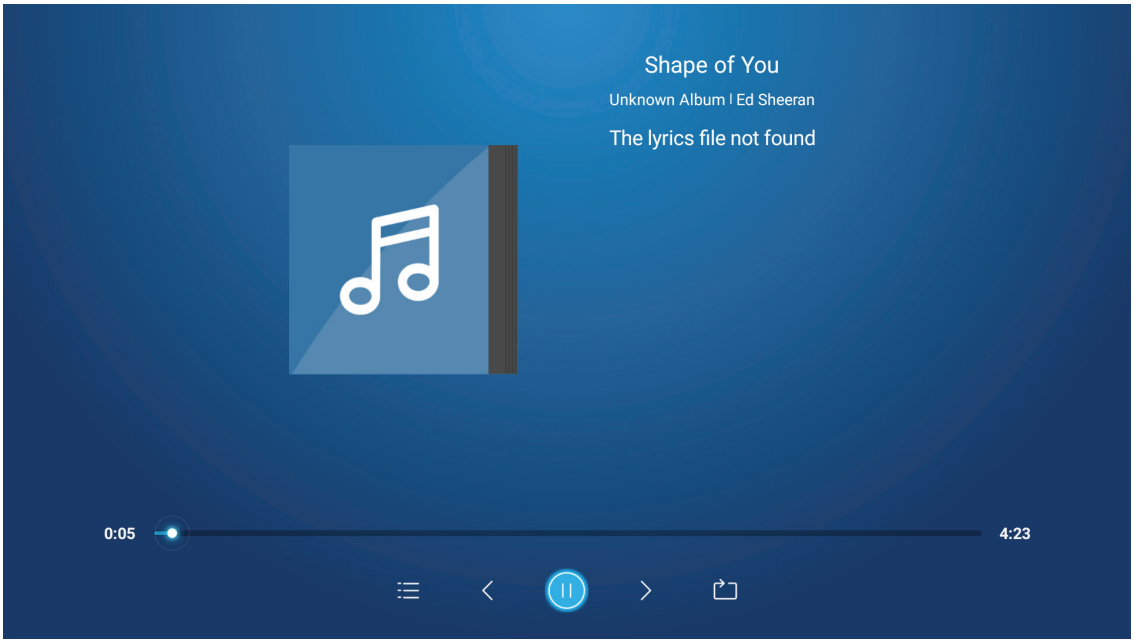

- Để tạm dừng phát lại, hãy chọn ⏸ và nhấn **Enter**/↵. Để tiếp tục, chọn ⏵ và nhấn **Enter**/↵.
- Để chuyển qua bài hát trước/tiếp theo, chọn </> và nhấn **Enter**/↵.
- Để chuyển đổi chế độ phát, chọn ↻ và nhấn **Enter**/↵ liên tục để chọn chế độ mong muốn.
- Để xem danh sách nhạc, chọn ☰ và nhấn **Enter**/↵.
- Để dừng phát lại bất cứ lúc nào, nhấn ⮌.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Xem tài liệu

1. Từ bảng điều khiển bên trái, chọn **Tài liệu** để duyệt qua tất cả các tập tin tài liệu.

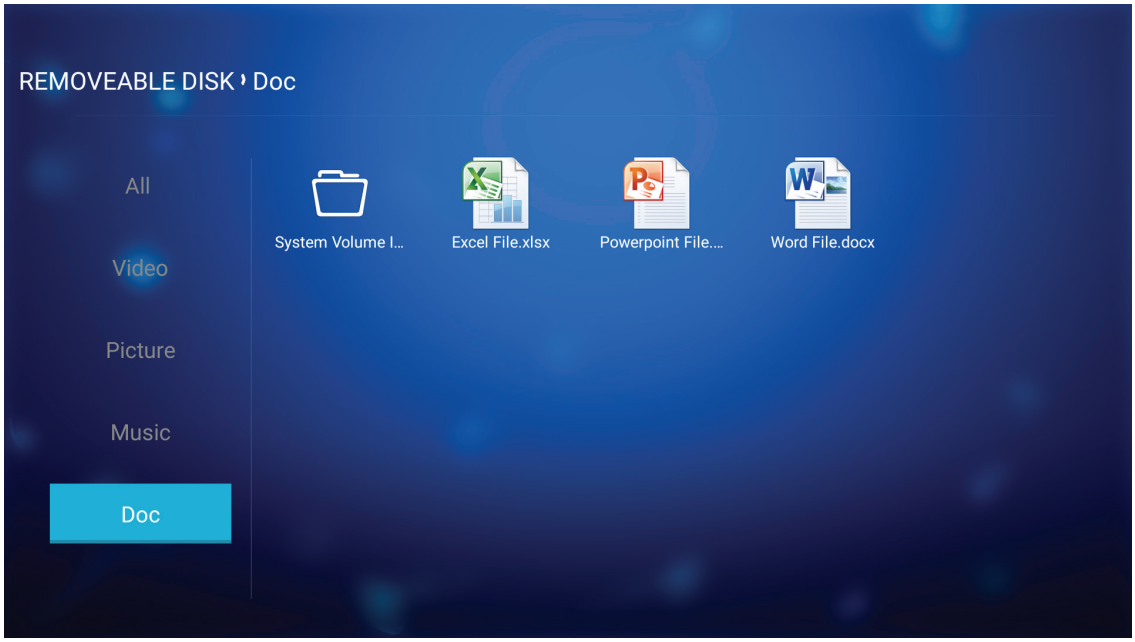

Nếu có nhiều thư mục, nhấn ▲▼◀▶ để chọn thư mục mong muốn, sau đó nhấn **Enter**/↵ để xem nội dung thư mục con.

2. Nhấn các phím ▲▼◀▶ để chọn tài liệu bạn muốn xem, sau đó nhấn **Enter**/↵ để mở tập tin.

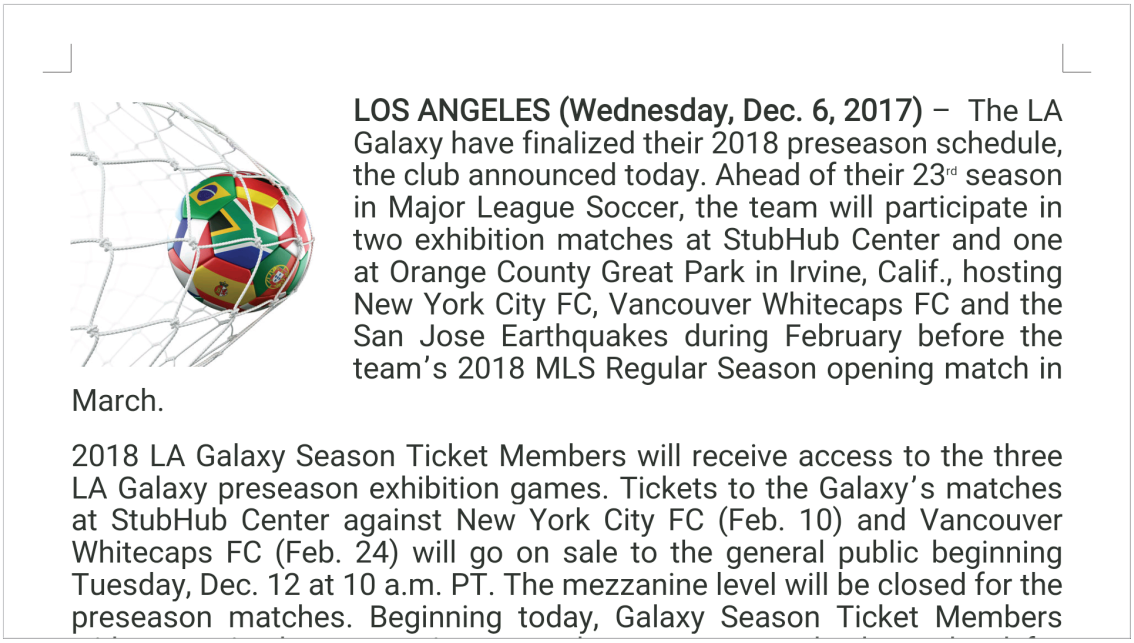

LOS ANGELES (Wednesday, Dec. 6, 2017) – The LA Galaxy have finalized their 2018 preseason schedule, the club announced today. Ahead of their 23rd season in Major League Soccer, the team will participate in two exhibition matches at StubHub Center and one at Orange County Great Park in Irvine, Calif., hosting New York City FC, Vancouver Whitecaps FC and the San Jose Earthquakes during February before the team's 2018 MLS Regular Season opening match in March.

2018 LA Galaxy Season Ticket Members will receive access to the three LA Galaxy preseason exhibition games. Tickets to the Galaxy's matches at StubHub Center against New York City FC (Feb. 10) and Vancouver Whitecaps FC (Feb. 24) will go on sale to the general public beginning Tuesday, Dec. 12 at 10 a.m. PT. The mezzanine level will be closed for the preseason matches. Beginning today, Galaxy Season Ticket Members

- Nhấn các phím ▲▼◀▶ để cuộn lên/xuống trang hoặc điều hướng trang đó.
- Để đóng tài liệu bất cứ lúc nào, nhấn ⮌.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Lưu ý: *Khi mở tập tin Powerpoint, menu Chế độ phát sẽ hiển thị trên màn hình. Sau đó, chọn chế độ phát bạn muốn và chọn* **Đồng ý** *để bắt đầu duyệt qua tập tin.*

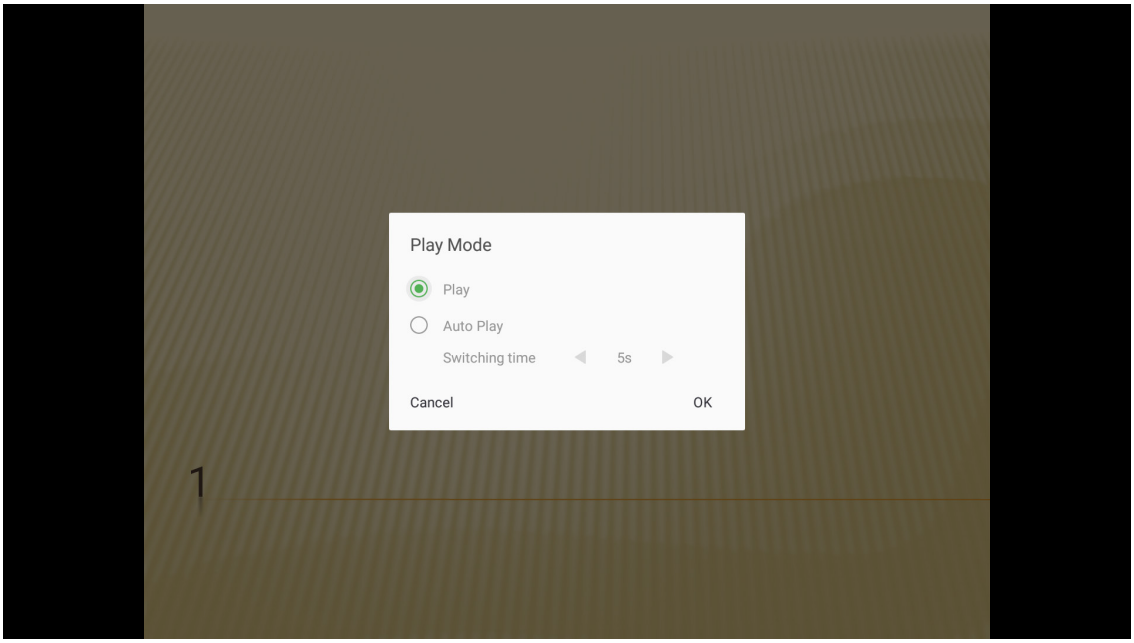

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Truyền phát phương tiện không dây

Chọn **Màn hình Wi-Fi** để chiếu màn hình thiết bị di động của bạn lên máy chiếu qua kết nối Wi-Fi. Sau đó nhấn **Enter** trên điều khiển từ xa hoặc ↵ trên bàn phím máy chiếu để vào màn hình **EZCast**.

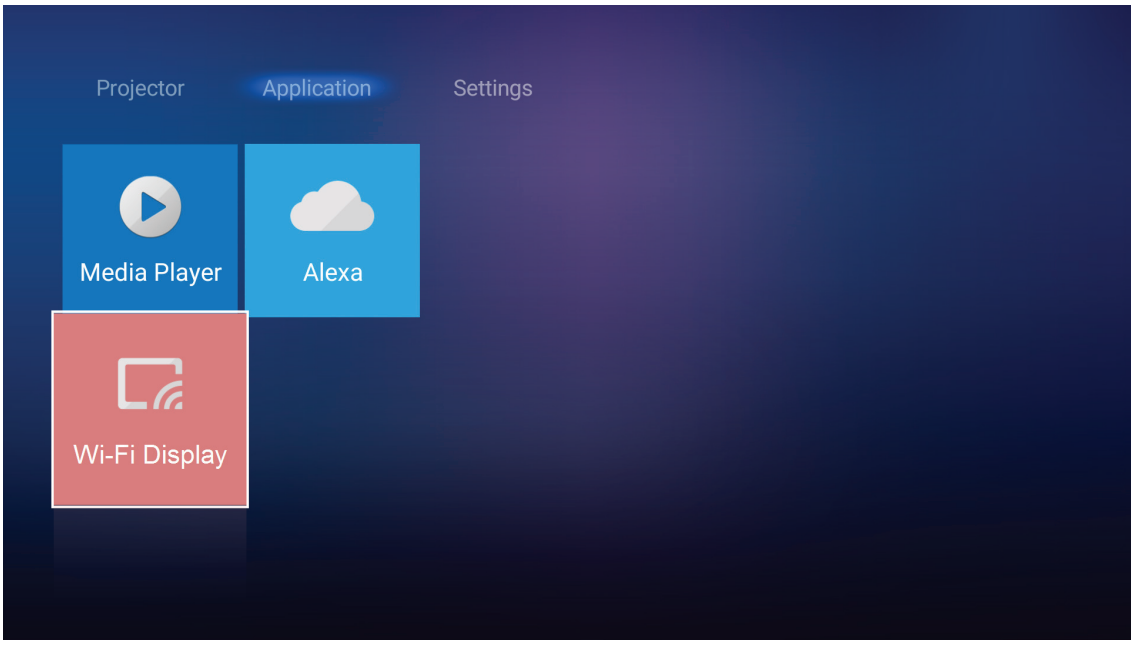

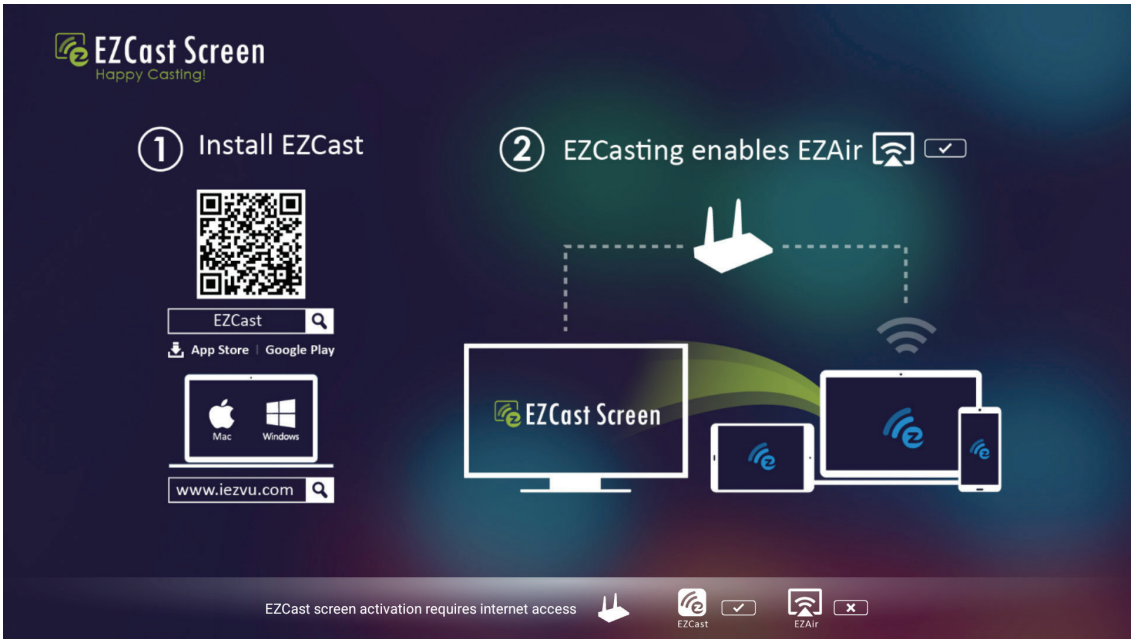

1. Khi sử dụng chức năng Màn hình Wi-Fi lần đầu, hãy tải về và cài đặt ứng dụng EZCast vào thiết bị di động của bạn.

   Lưu ý: *Bạn có thể quét mã QR hiển thị trên màn hình hoặc tải về từ App Store hoặc Google Play.*

2. Trên máy chiếu, hãy cắm bộ thu phát Wi-Fi và vào **Cài đặt** > **Mạng** > **Cài đặt mạng không dây (Màn hình Wi-Fi)**. Sau đó, chuyển cài đặt **Wi-Fi** sang BẬT.

3. Kết nối máy chiếu với mạng có sẵn. Để biết chi tiết, hãy tham khảo trang 48.

4. Trên thiết bị di động của bạn, hãy bật chức năng Wi-Fi. Sau đó, kết nối cùng một mạng với máy chiếu.

   QUAN TRỌNG!

   - *Máy chiếu và thiết bị di động của bạn phải được kết nối cùng một mạng Wi-Fi.*
   - *Trong khi thao tác trên Màn hình Wi-Fi, đảm bảo bạn có thể truy cập internet.*

Lưu ý: *Phương pháp kết nối có thể khác nhau tùy vào loại bộ thu phát Wi-Fi. Hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn liên quan để biết chi tiết.*

5. Khởi chạy ứng dụng "EZCast" và kết nối với bộ thu phát Wi-Fi của bạn.
6. Sau khi kết nối, màn hình thiết bị di động sẽ được chiếu trên màn hình.

Cài đặt chung

Trên màn hình **Cài đặt**, bạn có thể cài ngôn ngữ hiển thị trên màn hình (OSD) và định cấu hình cài đặt mạng. Để chuyển sang màn hình chính **Cài đặt**, chọn một trong các loại chính và sử dụng các phím ◀▶ để chọn **Cài đặt**.

Thay đổi ngôn ngữ OSD

Chọn **Ngôn ngữ** để cài ngôn ngữ hiển thị trên màn hình. Sau đó nhấn **Enter** trên điều khiển từ xa hoặc ↵ trên bàn phím máy chiếu để vào menu **Ngôn ngữ**.

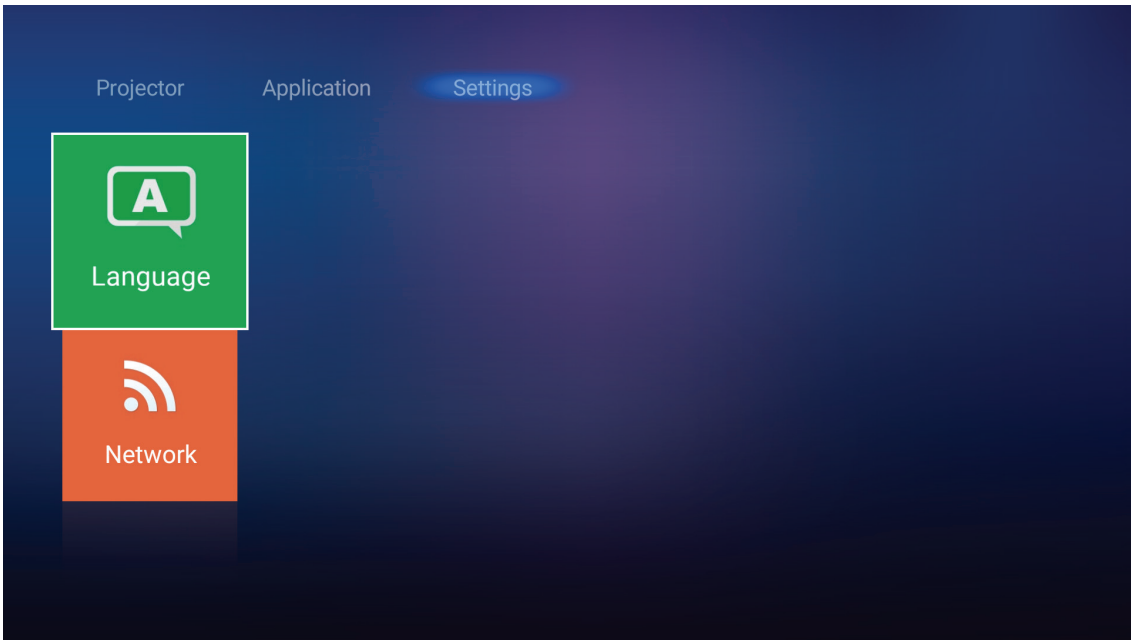

Các ngôn ngữ có sẵn sẽ hiển thị trên màn hình. Chọn ngôn ngữ mong muốn và nhấn **Enter**/↵ để xác nhận lựa chọn.

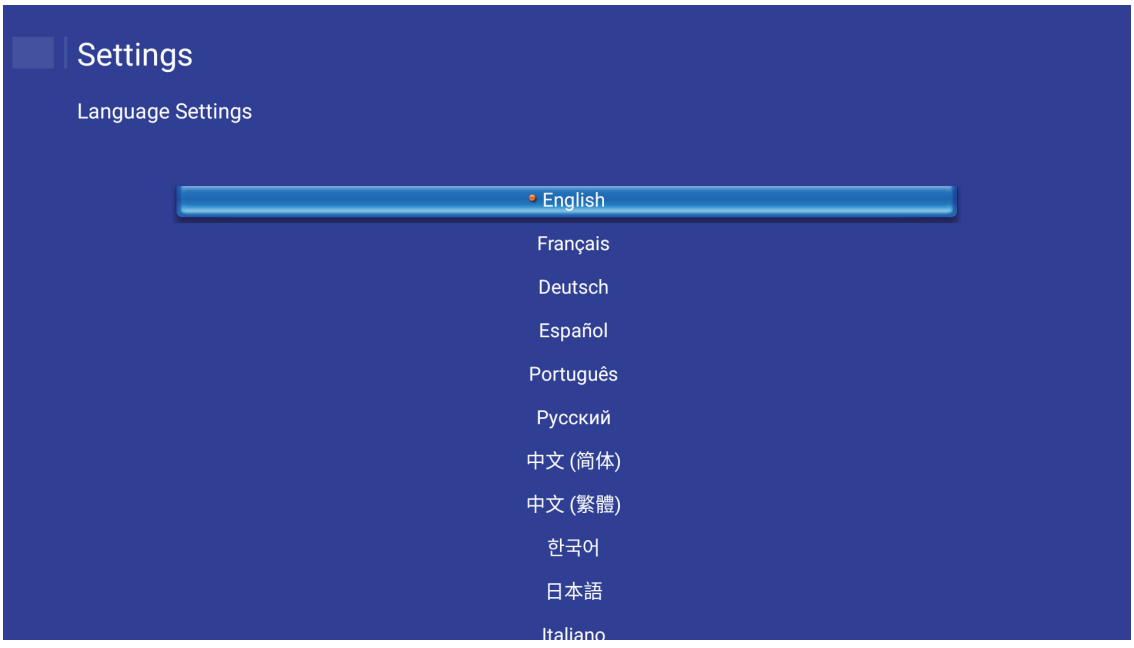

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Định cấu hình cài đặt mạng

Chọn **Mạng** để định cấu hình cài đặt mạng. Sau đó nhấn **Enter** trên điều khiển từ xa hoặc ↵ trên bàn phím máy chiếu để vào menu **Mạng**.

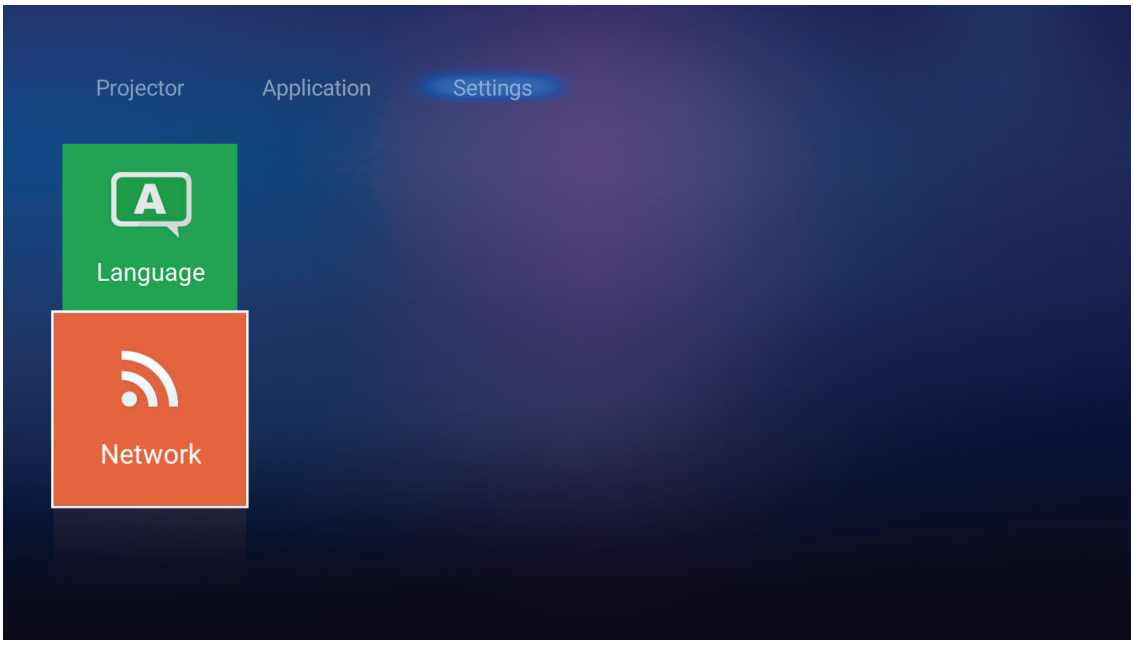

Chọn **Cài đặt điều khiển máy chiếu**. Sau đó, thực hiện các cài đặt cần thiết.

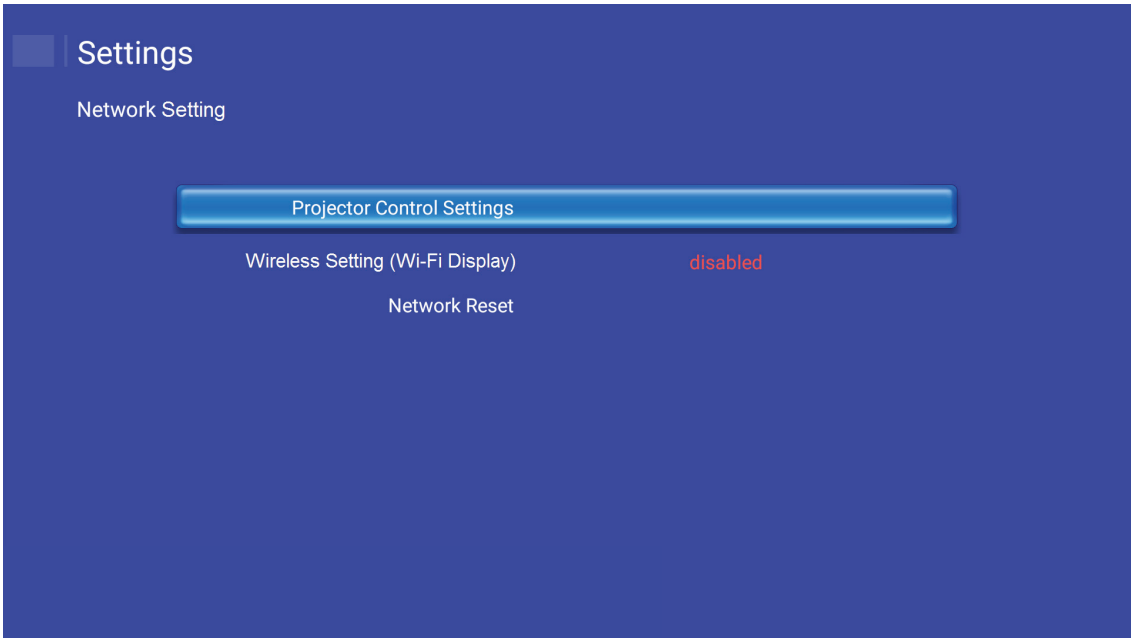

Lưu ý: *Để định cấu hình kết nối không dây, chọn **Cài đặt mạng không dây (Màn hình Wi-Fi)** và thực hiện như sau:*

a. Cắm bộ thu phát Wi-Fi vào trước, sau đó bật chức năng Wi-Fi.

b. Kết nối với mạng Wi-Fi có sẵn từ danh sách.
Nếu kết nối với mạng Wi-Fi an toàn, bạn phải nhập mật khẩu khi được nhắc.

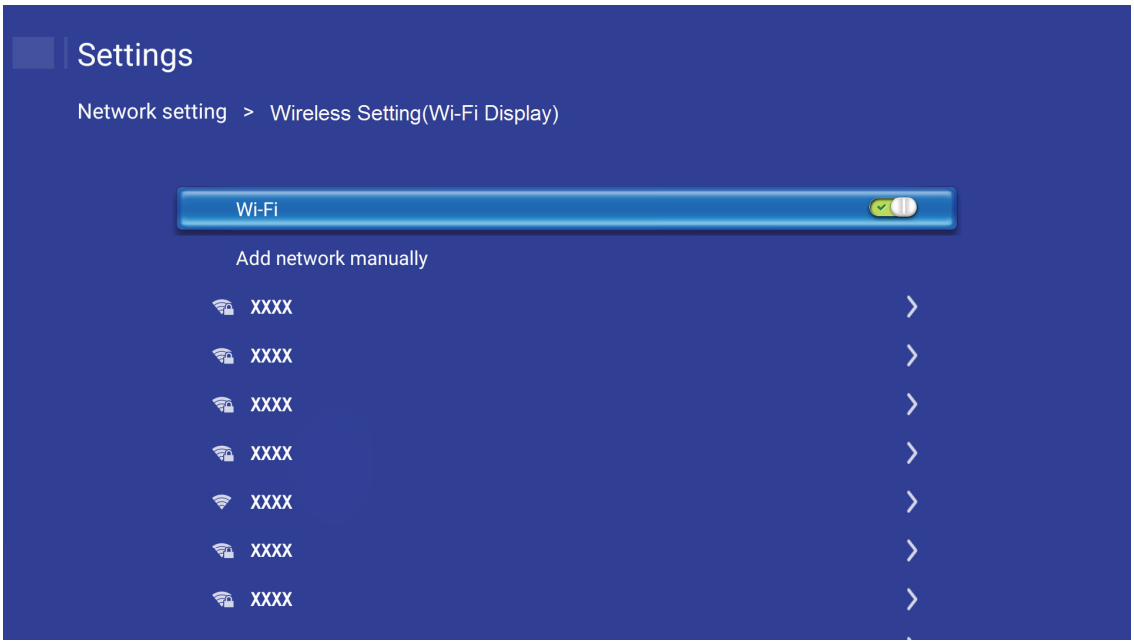

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Chức năng LAN_RJ45

Để người dùng vận hàng đơn giản và tiện lợi, máy chiếu cung cấp nhiều tính năng kết nối mạng và quản lý từ xa.

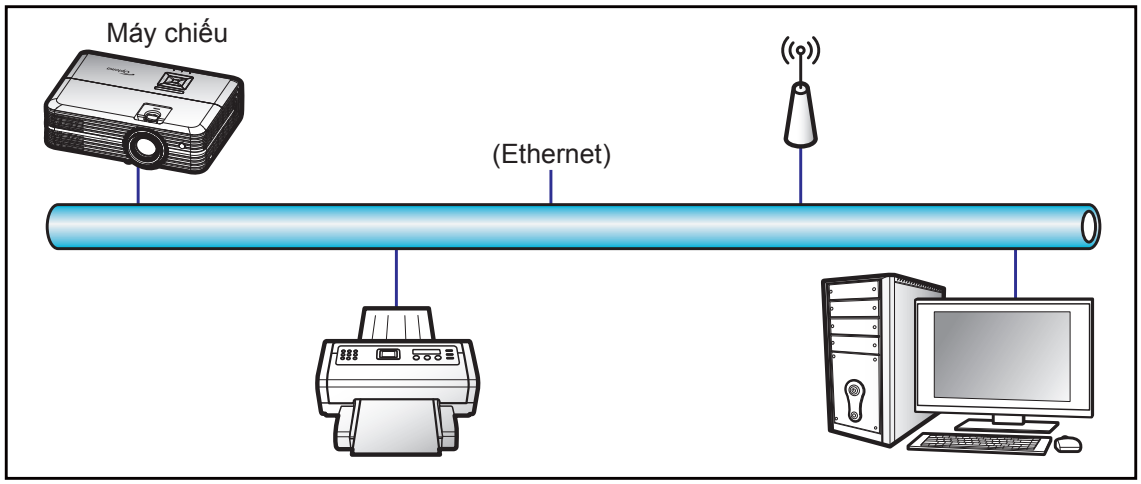

Chức năng đầu cuối mạng LAN có dây

Có thể điều khiển máy chiếu này bằng PC (laptop) hoặc thiết bị ngoại vi khác qua cổng LAN/RJ45 và tương thích với Crestron/Extron/AMX (Device Discovery)/PJLink.

- Crestron là thương hiệu đã đăng ký của Crestron Electronics, Inc. tại Mỹ.
- Extron là thương hiệu đã đăng ký của Extron Electronics, Inc tại Mỹ.
- AMX là thương hiệu đã đăng ký của AMX LLC tại Mỹ.
- PJLink được áp dụng cho giấy phép đăng ký thương hiệu và logo tại Nhật, Mỹ và các quốc gia khác bởi JBMIA.

Máy chiếu được hỗ trợ bởi các lệnh quy định từ bộ điều khiển và phần mềm liên quan của Crestron Electronics, ví dụ như RoomView®.

http://www.crestron.com/

Máy chiếu mày tương thích để hỗ trợ (các) thiết bị tham chiếu Extron.

http://www.extron.com/

Máy chiếu này được hỗ trợ bởi AMX (Device Discovery).

http://www.amx.com/

Máy chiếu này hỗ trợ tất cả các lệnh của PJLink Loại 1 (Phiên bản 1.00).

http://pjlink.jbmia.or.jp/english/

Để có thêm thông tin chi tiết về các loại thiết bị ngoại vi khác nhau vốn có thể được kết nối với cổng LAN/RJ45 và điều khiển máy chiếu từ xa, cũng như các lệnh hỗ trợ cho các thiết bị ngoại vi này, vui lòng liên hệ trực tiếp với Nhóm Hỗ trợ Dịch vụ.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Cài đặt ethernet

Định cấu hình các thông số mạng.

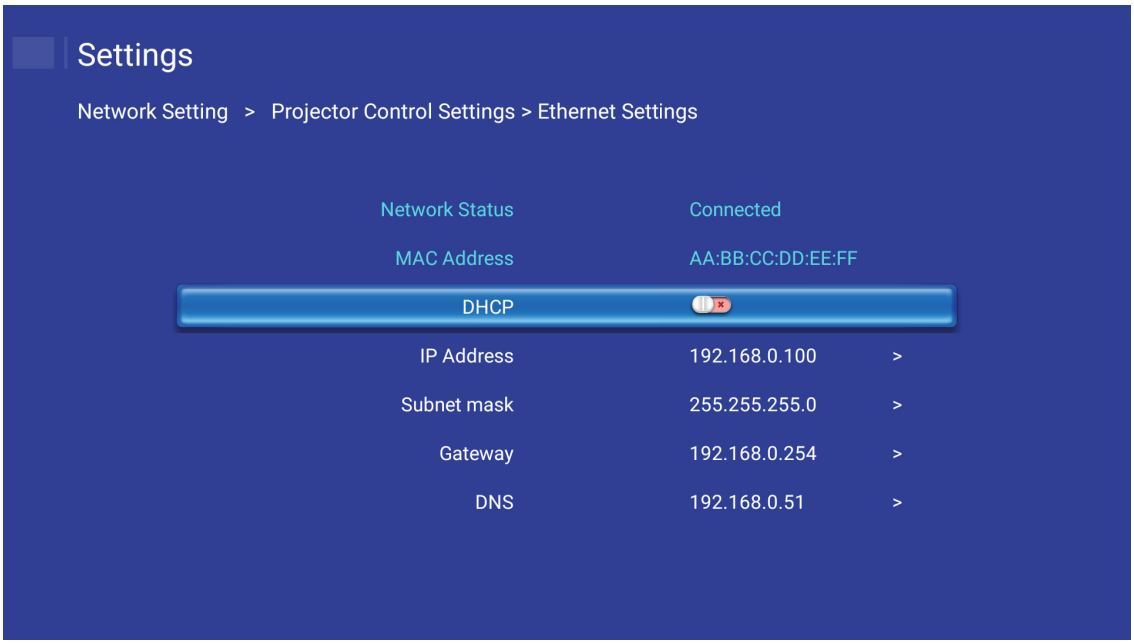

– DHCP: Tắt
– Địa chỉ IP: 192.168.0.100
– Subnet mask: 255.255.255.0
– Gateway: 192.168.0.254
– DNS: 192.168.0.51

Cài đặt mạng không dây

Chọn mạng không dây bạn muốn kết nối để điều khiển máy chiếu không dây thông qua các giao thức khác nhau bao gồm Alexa.

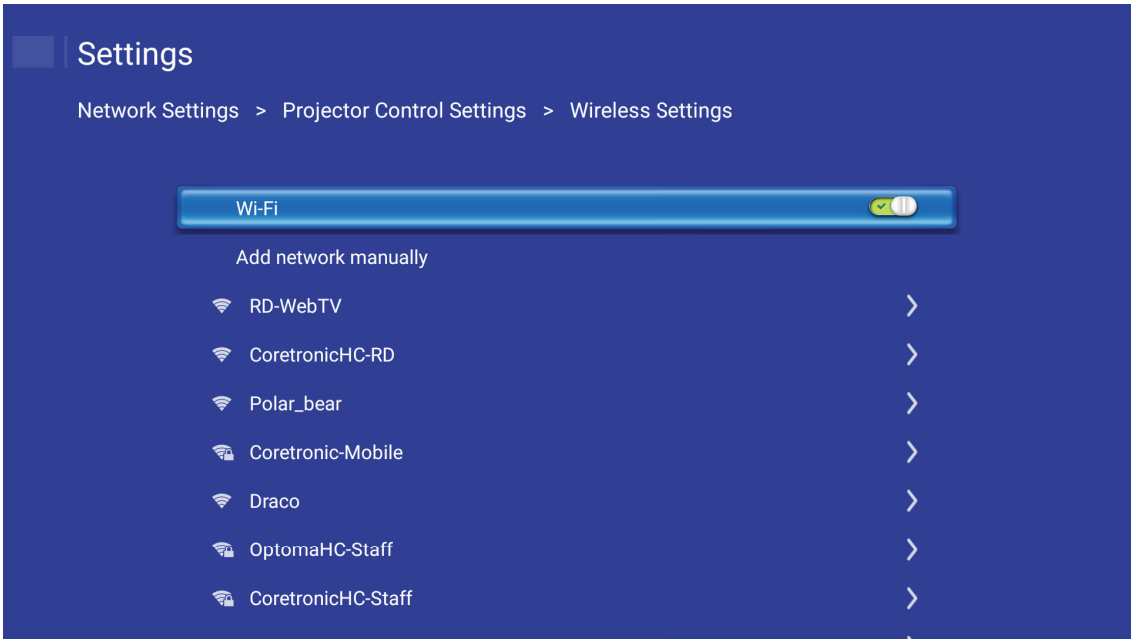

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Chức năng điều khiển máy chiếu

Định cấu hình cách giám sát và điều khiển máy chiếu của bạn qua mạng.

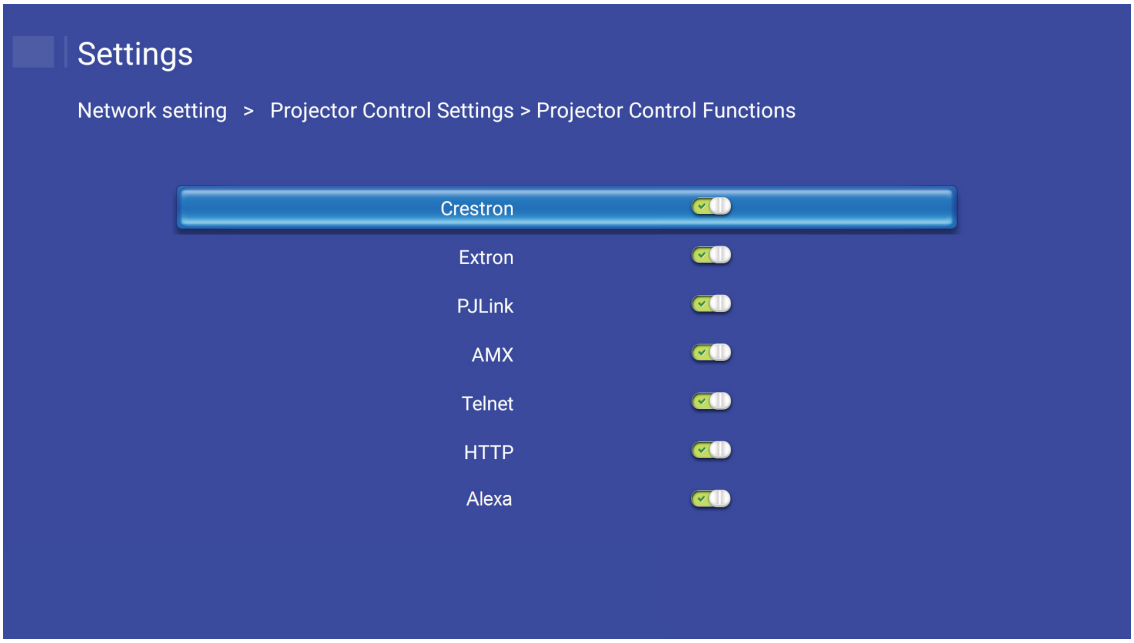

BẢO DƯỠNG

Thay bóng đèn

Máy chiếu tự động phát hiện tuổi thọ của bóng đèn. Khi bóng đèn gần hết tuổi thọ sử dụng, bạn sẽ nhận được tin cảnh báo trên màn hình.

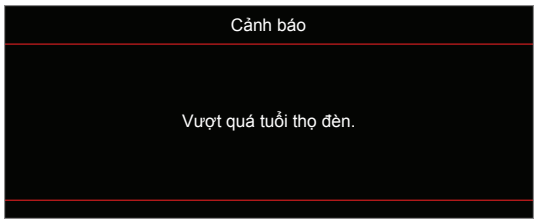

Khi bạn thấy thông báo này, vui lòng liên hệ với đại lý bán lẻ ở địa phương hoặc trung tâm dịch vụ để thay bóng đèn càng sớm càng tốt. Đảm bảo máy chiếu đã được làm nguội ít nhất 30 phút trước khi thay bóng đèn.

Cảnh báo: Nếu gắn trên trần nhà, hãy thận trọng khi mở ngăn tiếp cận đèn. Bạn nên đeo găng tay bảo hộ khi thay bóng đèn gắn trên trần nhà. Phải thận trọng đề phòng các chi tiết lỏng lẻo rơi ra khỏi máy chiếu.

Cảnh báo: Hốc đèn nóng! Hãy chờ nó nguội trước khi thay bóng đèn!

Cảnh báo: Để giảm rủi ro thương tích cá nhân, không làm rơi cụm đèn hoặc chạm vào bóng đèn. Bóng đèn có thể vỡ và gây thương tích nếu bị rơi.

BẢO DƯỠNG

Thay đèn mới (tiếp theo)

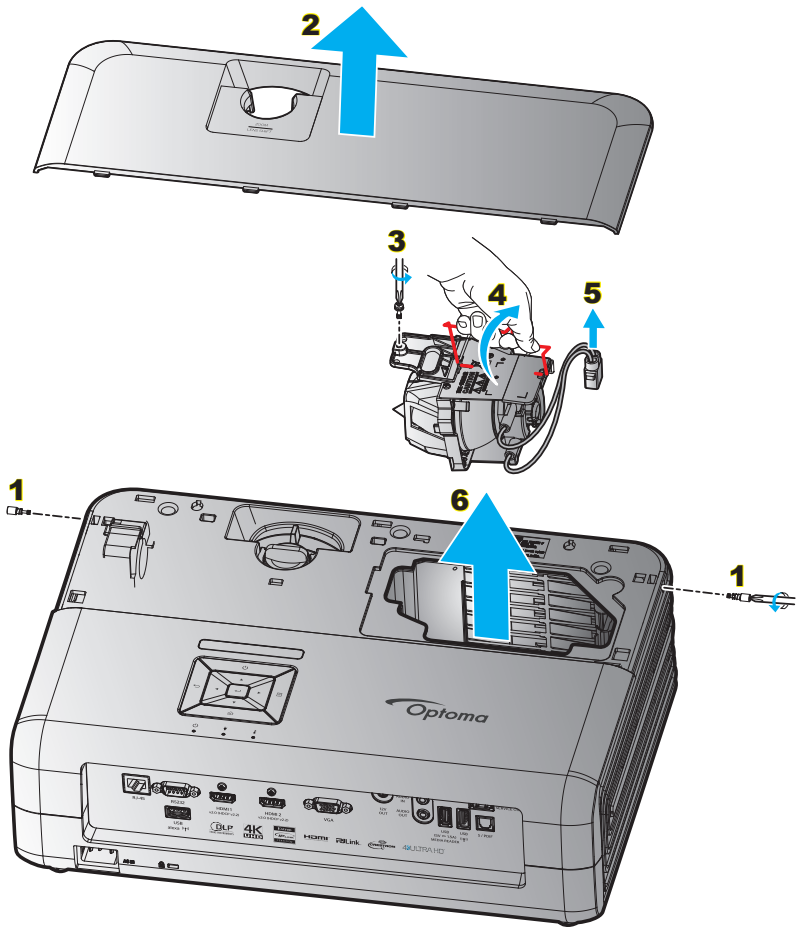

Quy trình:

1. Tắt nguồn máy chiếu bằng cách nhấn nút "⏻" trên bàn phím máy chiếu hoặc trên điều khiển từ xa.
2. Chờ máy chiếu nguội ít nhất 30 phút.
3. Ngắt dây nguồn.
4. Tháo 2 ốc vít cố định nắp trên. 1
5. Lấy nắp trên ra. 2
6. Tháo ốc vít trên cụm đèn. 3
7. Nâng tay cầm đèn lên. 4
8. Tháo dây đèn. 5
9. Cẩn thận tháo cụm đèn ra. 6
10. Để thay cụm đèn, làm ngược trình tự các bước trước.
11. Bật máy chiếu và cài lại đồng hồ đèn.
12. Thiết lập lại đèn: (i) Nhấn "Menu" → (ii) Chọn "Cài đặt máy chiếu" → (iii) Chọn "Các chế độ của bóng đèn" →(iv) Chọn "Thiết lập lại đèn" → (v) Chọn "Có".

Lưu ý:

- *Không thể bật máy chiếu nếu nắp đậy đèn chưa được lắp trở lại máy chiếu.*
- *Không chạm vào vùng thủy tinh của bóng đèn. Dầu trên tay có thể làm vỡ đèn. Sử dụng khăn khô để lau cụm đèn nếu vô tình chạm vào đèn.*

BẢO DƯỠNG

Lắp đặt và vệ sinh tấm lọc bụi

Lắp đặt tấm lọc bụi

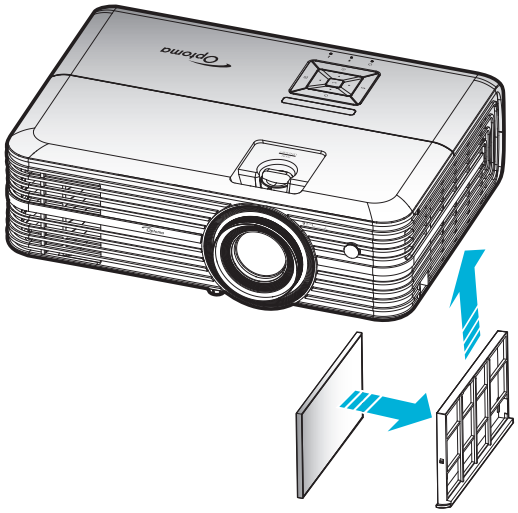

Lưu ý: *Các tấm lọc bụi chỉ bắt buộc/được kèm theo máy chiếu ở các khu vực đã chọn có quá nhiều bụi.*

Vệ sinh tấm lọc bụi

Chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh tấm lọc bụi ba tháng một lần. Vệ sinh thường xuyên hơn nếu máy chiếu được sử dụng trong môi trường nhiều bụi.

Quy trình:

1. Tắt nguồn máy chiếu bằng cách nhấn nút "⏻" trên bàn phím máy chiếu hoặc trên điều khiển từ xa.
2. Ngắt dây nguồn.
3. Kéo tấm lọc bụi xuống để lấy nó ra khỏi đáy máy chiếu. 1
4. Cẩn thận tháo bộ lọc thông gió. Sau đó vệ sinh hoặc thay tấm lọc bụi mới. 2
5. Để để lắp đặt tấm lọc bụi, thực hiện ngược với các bước trước đó.

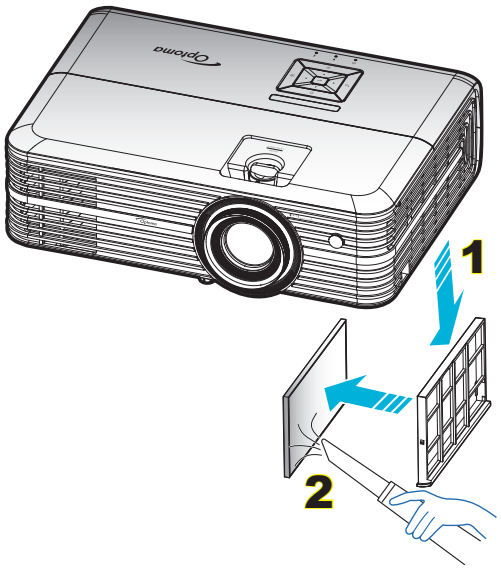

THÔNG TIN BỔ SUNG

Độ phân giải tương thích

Kỹ thuật số (HDMI 1.4)

Độ phân giải thực: 1920 x 1080 @ 60Hz

Thời gian thiết lập	Thời gian chuẩn	Thời gian mô tả	Chế độ video hỗ trợ	Thời gian chi tiết
720 x 400 @ 70Hz	1280 x 720 @ 60Hz	1920 x 1080 @ 60Hz (mặc định)	720 x 480i @ 60Hz 16:9	1920 x 1080p @ 60Hz
640 x 480 @ 60Hz	1280 x 800 @ 60Hz		720 x 480p @ 60Hz 4:3	
640 x 480 @ 67Hz	1280 x 1024 @ 60Hz		720 x 480p @ 60Hz 16:9	
640 x 480 @ 72Hz	1920 x 1200 @ 60Hz (giảm)		720 x 576i @ 50Hz 16:9	
640 x 480 @ 75Hz	1366 x 768 @ 60Hz		720 x 576p @ 50Hz 4:3	
800 x 600 @ 56Hz			720 x 576p @ 50Hz 16:9	
800 x 600 @ 60Hz			1280 x 720p @ 60Hz 16:9	
800 x 600 @ 72Hz			1280 x 720p @ 50Hz 16:9	
800 x 600 @ 75Hz			1920 x 1080i @ 60Hz 16:9	
832 x 624 @ 75Hz			1920 x 1080i @ 50Hz 16:9	
1024 x 768 @ 60Hz			1920 x 1080p @ 60Hz 16:9	
1024 x 768 @ 70Hz			1920 x 1080p @ 50Hz 16:9	
1024 x 768 @ 75Hz			1920 x 1080p @ 24Hz 16:9	
1280 x 1024 @ 75Hz			3840 x 2160 @ 24Hz	
1152 x 870 @ 75Hz			3840 x 2160 @ 25Hz	
			3840 x 2160 @ 30Hz	
			4096 x 2160 @ 24Hz	

Kỹ thuật số (HDMI 2.0)

Độ phân giải thực: 1920 x 1080 @ 60Hz

B0/Định giờ cố định	B0/Định giờ chuẩn	B1/Chế độ video	B1/Định giờ chi tiết
720 x 400 @ 70Hz	1280 x 720 @ 60Hz	720 x 480i @ 60Hz 16:9	1920 x 1080p @ 60Hz
640 x 480 @ 60Hz	1280 x 800 @ 60Hz	720 x 480p @ 60Hz 4:3	
640 x 480 @ 67Hz	1280 x 1024 @ 60Hz	720 x 480p @ 60Hz 16:9	
640 x 480 @ 72Hz	1920 x 1200 @ 60Hz (giảm)	720 x 576i @ 50Hz 16:9	
640 x 480 @ 75Hz	1366 x 768 @ 60Hz	720 x 576p @ 50Hz 4:3	
800 x 600 @ 56Hz		720 x 576p @ 50Hz 16:9	
800 x 600 @ 60Hz		1280 x 720p @ 60Hz 16:9	
800 x 600 @ 72Hz		1280 x 720p @ 50Hz 16:9	
800 x 600 @ 75Hz		1920 x 1080i @ 60Hz 16:9	
832 x 624 @ 75Hz		1920 x 1080i @ 50Hz 16:9	
1024 x 768 @ 60Hz		1920 x 1080p @ 60Hz 16:9	
1024 x 768 @ 70Hz		1920 x 1080p @ 50Hz 16:9	
1024 x 768 @ 75Hz		1920 x 1080p @ 24Hz 16:9	
1280 x 1024 @ 75Hz		3840 x 2160 @ 24Hz	
1152 x 870 @ 75Hz		3840 x 2160 @ 25Hz	
		3840 x 2160 @ 30Hz	
		3840 x 2160 @ 50Hz	
		3840 x 2160 @ 60Hz	
		4096 x 2160 @ 24Hz	
		4096 x 2160 @ 25Hz	
		4096 x 2160 @ 30Hz	

THÔNG TIN BỔ SUNG

B0/Định giờ cố định	B0/Định giờ chuẩn	B1/Chế độ video	B1/Định giờ chi tiết
		4096 x 2160 @ 50Hz	
		4096 x 2160 @ 60Hz	

Lưu ý: *Hỗ trợ 1920 x 1080 @ 50Hz.*

Tương tự

Độ phân giải thực: 1920 x 1080 @ 60Hz

B0/Định giờ cố định	B0/Định giờ chuẩn	B0/Định giờ chi tiết	B1/Định giờ chi tiết
720 x 400 @ 70Hz	1280 x 720 @ 60Hz	1920 x 1080 @ 60Hz (mặc định)	1366 x 768 @ 60Hz
640 x 480 @ 60Hz	1280 x 800 @ 60Hz		
640 x 480 @ 67Hz	1280 x 1024 @ 60Hz		
640 x 480 @ 72Hz	1400 x 1050 @ 60Hz		
640 x 480 @ 75Hz	1600 x 1200 @ 60Hz		
800 x 600 @ 56Hz			
800 x 600 @ 60Hz			
800 x 600 @ 72Hz			
800 x 600 @ 75Hz			
832 x 624 @ 75Hz			
1024 x 768 @ 60Hz			
1024 x 768 @ 70Hz			
1024 x 768 @ 75Hz			
1280 x 1024 @ 75Hz			
1152 x 870 @ 75Hz			

Lưu ý: *Hỗ trợ 1920 x 1080 @ 50Hz.*

THÔNG TIN BỔ SUNG

Cỡ hình và khoảng cách chiếu

Độ dài đường chéo màn hình (inch) 16:9	Cỡ màn hình Rộng x Cao				Khoảng cách chiếu (D)				Bù trừ (HD)	
	(m)		(inch)		(m)		(foot)			
	Chiều rộng	Chiều cao	Chiều rộng	Chiều cao	Rộng	Xa	Rộng	Xa	(m)	(foot)
30	0,66	0,37	25,97	14,61	-	1,05	-	3,44	0,02	0,07
40	0,89	0,50	34,86	19,61	1,07	1,41	3,51	4,62	0,03	0,09
60	1,33	0,75	52,29	29,42	1,61	2,11	5,27	6,93	0,04	0,13
70	1,55	0,87	61,01	34,32	1,88	2,46	6,15	8,08	0,05	0,16
80	1,77	1,00	69,73	39,22	2,14	2,82	7,03	9,23	0,05	0,18
90	1,99	1,12	78,44	44,12	2,41	3,17	7,91	10,39	0,06	0,20
100	2,21	1,25	87,16	49,03	2,68	3,52	8,78	11,54	0,07	0,22
120	2,66	1,49	104,59	58,83	3,21	4,22	10,54	13,85	0,08	0,27
150	3,32	1,87	130,74	73,54	4,02	5,28	13,18	17,31	0,10	0,34
180	3,98	2,24	156,88	88,25	4,82	6,34	15,81	20,78	0,12	0,40
200	4,43	2,49	174,32	98,05	5,36	7,04	17,57	23,08	0,14	0,45
250	5,53	3,11	217,89	122,57	6,70	8,80	21,96	28,85	0,17	0,56
300,6	6,65	3,74	262,00	147,37	8,05	-	26,40	-	0,21	0,68

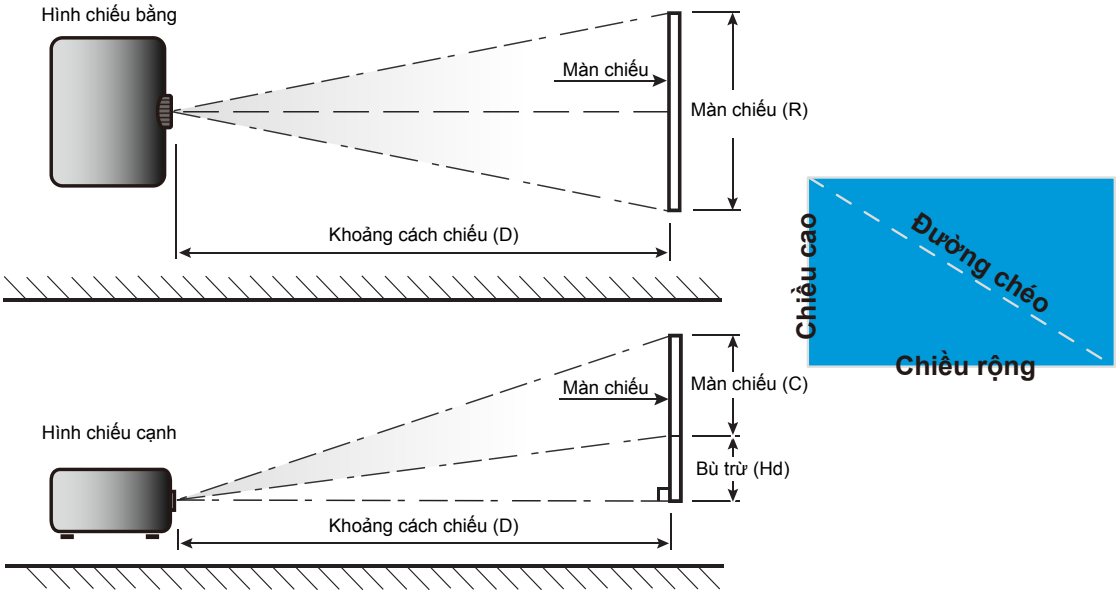

THÔNG TIN BỔ SUNG

Kích thước máy chiếu và lắp đặt giá treo trần

1. Để tránh làm hư hỏng máy chiếu, hãy sử dụng gái treo trần nhà Optoma.
2. Nếu bạn muốn sử dụng bộ giá treo trần từ hãng thứ ba, hãy đảm bảo sử dụng các ốc vít để gắn giá treo vào máy chiếuđáp ứng các thông số kỹ thuật sau:

- Loại vít: M4*3
- Chiều dài vít tối thiểu: 10mm

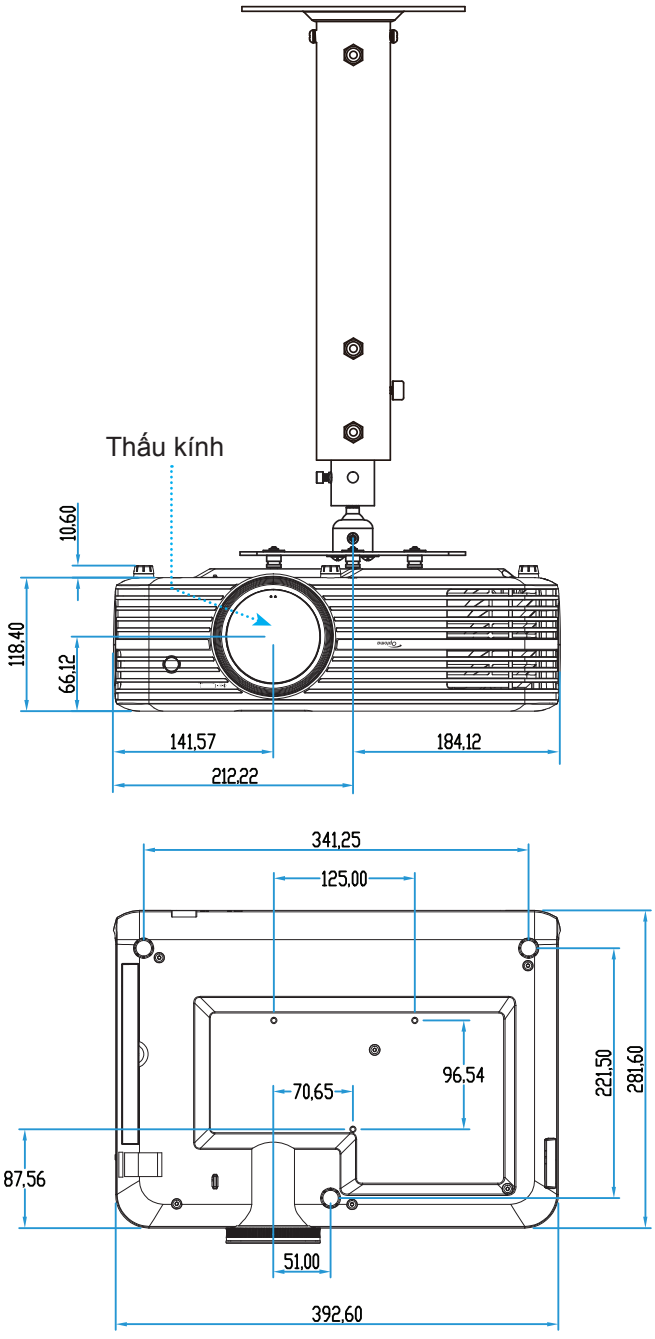

Lưu ý: *Xin lưu ý rằng thiệt hại do lắp đặt máy chiếu không đúng cách sẽ không hưởng được chính sách bảo hành.*

Cảnh báo:

- Nếu bạn mua giá treo trần nhà của công ty khác, hãy nhớ sử dụng đúng cỡ ốc vít. Cỡ ốc vít sẽ thay đổi tùy thuộc vào độ dày của tấm treo.
- Hãy nhớ chừa lại khe hở ít nhất 10 cm giữa trần nhà và đáy của máy chiếu.
- Tránh lắp đặt máy chiếu gần nguồn nhiệt.

THÔNG TIN BỔ SUNG

Mã điều khiển từ xa hồng ngoại

Phím		Số phím	MTX.	Định dạng	Dữ liệu 0	Dữ liệu 1	Dữ liệu 2	Dữ liệu 3	Mô tả
Bật/tắt nguồn	⏻	K12	04	F1	32	CD	71	8E	Tham khảo phần "Bật/Tắt máy chiếu" ở trang *18*.
Nguồn	⏎	K3	11	F1	32	CD	18	E7	Nhấn ⏎ để chọn tín hiệu đầu vào.
Màn hình chính	⌂	K13	03	F1	32	CD	92	6D	Nhấn ⌂ để trở về màn hình chính.
Menu	≡	K8	17	F1	32	CD	0E	F1	Nhấn ≡ để bật menu hiển thị trên màn hình (OSD). Để thoát menu OSD, nhấn lại ≡.
Trở về	⮌	K4	10	F1	32	CD	86	79	Nhấn ⮌ để trở về trang trước.
Up	▲	K7	18	F2	32	CD	11	EE	Dùng ▲ ▼ ◀ ▶ để chọn các mục hoặc thực hiện các điều chỉnh cho lựa chọn của bạn.
Left	◀	K14	02	F2	32	CD	10	EF	
Right	▶	K5	09	F2	32	CD	12	ED	
Down	▼	K2	19	F2	32	CD	14	EB	
Nhập	Enter	K9	16	F1	32	CD	0F	F0	Xác nhận lựa chọn mục của bạn.
Tắt tiếng	🔇	K15	01	F1	32	CD	52	AD	Nhấn 🔇 để tắt/bật loa tích hợp tích hợp trên máy chiếu.
Chế độ hiển thị	⬬	K10	15	F1	32	CD	91	6E	Nhấn ⬬ để hiển thị menu Chế độ hiển thị. Để thoát menu Chế độ hiển thị, nhấn lại ⬬.
Tùy chọn	⋮	K6	08	F1	32	CD	25	DA	Nhấn ⋮ để định cấu hình cài đặt Smart TV.
Âm lượng -	−	K11	12	F2	32	CD	0C	F3	Nhấn − để giảm âm lượng.
Âm lượng +	+	K1	05	F2	32	CD	09	F6	Nhấn + để tăng âm lượng.

THÔNG TIN BỔ SUNG

Khắc phục sự cố

Nếu bạn gặp một sự cố với máy chiếu, vui lòng tham khảo thông tin dưới đây. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với đại lý hoặc trung tâm dịch vụ địa phương.

Các sự cố về hình ảnh

Không có hình ảnh trên màn hình

- Đảm bảo mọi cáp và kết nối nguồn đều được cắm đúng và chắc chắn như được mô tả trong phần "Cài đặt".
- Đảm bảo tất cả các chân của đầu nối không bị cong hay gãy.
- Kiểm tra xem đèn chiếu có được lắp chắc chắn không. Vui lòng tham khảo phần "Thay mới đèn" ở trang *52-53*.
- Đảm bảo chưa bật tính năng "Chặn AV".

Hình ảnh lệch tiêu điểm

- Điều chỉnh vòng chỉnh tiêu điểm trên thấu kính của máy chiếu. Vui lòng xem trang *16*.
- Đảm bảo màn chiếu nằm giữa khoảng cách yêu cầu với máy chiếu. (Vui lòng tham khảo trang *57*).

Hình ảnh bị kéo giãn khi hiển thị tiêu đề 16:9 DVD

- Khi bạn phát DVD tiệm biến hay DVD 16:9, máy chiếu sẽ hiển thị hình ảnh tốt nhất ở định dạng 16:9 ở bên máy chiếu.
- Nếu bạn phát tiêu đề DVD định dạng 4:3, hãy thay đổi định dạng sang 4:3 trong OSD của máy chiếu.
- Vui lòng cài đặt định dạng hiển thị là loại tỉ lệ màn hình 16:9 (rộng) trên máy phát DVD.

Hình ảnh quá nhỏ hoặc quá lớn

- Hãy điều chỉnh cần thu phóng nằm bên trên máy chiếu.
- Đặt máy chiếu gần hoặc xa màn chiếu hơn.
- Nhấn "Menu" trên bàn phím máy chiếu, vào "Cài đặt hiển thị-->Tỷ lệ khung hình". Thử dùng các cài đặt khác.

Hình ảnh có các mặt nghiêng:

- Nếu có thể, chỉnh lại vị trí máy chiếu sao cho nó nằm giữa màn hìnhvà thấp hơn đáy của màn hình.

Hình ảnh bị đảo ngược

- Chọn "Cài đặt máy chiếu-->Chế độ chiếu" từ menu OSD và chỉnh hướng chiếu.

Hình ảnh kép, mờ

- Đảm bảo "Chế độ hiển thị" không phải là 3D để tránh hình 2D có vẻ như là hai ảnh bị nhòe.

THÔNG TIN BỔ SUNG

Hai hình ảnh, định dạng bên cạnh

- Cài "3D"->"Định dạng 3D" sang "Bên cạnh".

Các sự cố khác

Máy chiếu dừng đáp ứng với mọi điều khiển

- Nếu có thể, hãy tắt máy chiếu, sau đó rút dây nguồn và chờ ít nhất 20 giây trước khi cắm lại nguồn.

Bóng đèn cháy hoặc phát nổ

- Khi bóng đèn hết tuổi thọ sử dụng, nó sẽ cháy và có thể phát ra tiếng nổ lớn. Nếu điều này xảy ra, máy chiếu sẽ không bật cho đến khi cụm đèn đã được thay. Để thay mới đèn, hãy thực hiện theo quy trình trong phần "Thay mới đèn" ở trang *52-53*.

Các sự cố về bộ điều khiển từ xa

Nếu điều khiển từ xa không hoạt động

- Kiểm tra xem góc hoạt động của điều khiển từ xa có hướng vào bộ thu hồng ngoại trên máy chiếu một góc ±15° (nằm ngang) và ±10° (nằm dọc) hay không.
- Đảm bảo không có bất kỳ vật cản nào giữa điều khiển từ xa và máy chiếu. Di chuyển trong phạm vi 7 mét (khoảng 22 foot) tính từ máy chiếu.
- Đảm bảo pin được lắp đúng cách.
- Thay pin mới nếu pin đã cạn kiệt.

THÔNG TIN BỔ SUNG

Chỉ báo cảnh báo

Khi các đèn cảnh báo (xem bên dưới) sang lên hoặc nhấp nháy, máy chiếu sẽ tự động tắt:

- Đèn báo LED "ĐÈN" sáng màu đỏ và nếu đèn báo "Bật/Chờ" nhấp nháy màu đỏ.
- Đèn báo LED "NHIỆT ĐỘ" sáng màu đỏ và nếu đèn báo "Bật/Chờ" nhấp nháy màu đỏ. Dấu hiệu này cho biết máy chiếu đã quá nóng. Dưới các điều kiện bình thường, máy chiếu có thể được bật trở lại.
- Đèn báo LED "NHIỆT ĐỘ" nhấp nháy màu đỏ và nếu đèn báo "Bật/Chờ" nhấp nháy màu đỏ.

Rút dây nguồn khỏi máy chiếu, đợi 30 giây rồi thử lại. Nếu đèn cảnh báo sáng lên hoặc nhấp nháy, vui lòng liên hệ với trung tâm bảo hành gần nhất để được trợ giúp.

Thông báo sáng đèn LED

Tin nhắn	Đèn LED Bật/Chờ		Đèn LED nhiệt độ	Đèn LED bóng đèn
	(Đỏ)	(Lam)	(Đỏ)	(Đỏ)
Trạng thái chờ (Dây nguồn đầu vào)	Sáng ổn định			
Nguồn bật (Làm nóng)		Nhấp nháy (tắt 0,5 giây/bật 0,5 giây)		
Bật nguồn và Ánh sáng đèn		Sáng ổn định		
Nguồn tắt (Làm nguội)		Nhấp nháy (tắt 0,5 giây/bật 0,5 giây) Trở về đèn đỏ ổn định khi quạt làm nguội tắt.		
Lỗi (Đèn hỏng)	Nhấp nháy			Sáng ổn định
Lỗi (Quạt hỏng)	Nhấp nháy		Nhấp nháy	
Lỗi (Quá nhiệt)	Nhấp nháy		Sáng ổn định	
Trạng thái chờ (Chế độ thử nóng)		Nhấp nháy		
Thử nóng (Làm nóng)		Nhấp nháy		
Thử nóng (Làm nguội)		Nhấp nháy		
Ghi vào (Bật đèn)		Nhấp nháy (bật 3 giây/tắt 1 giây)		
Ghi vào (Tắt đèn)		Nhấp nháy (bật 1 giây/tắt 3 giây)		

THÔNG TIN BỔ SUNG

- Tắt nguồn:

- Cảnh báo nhiệt độ:

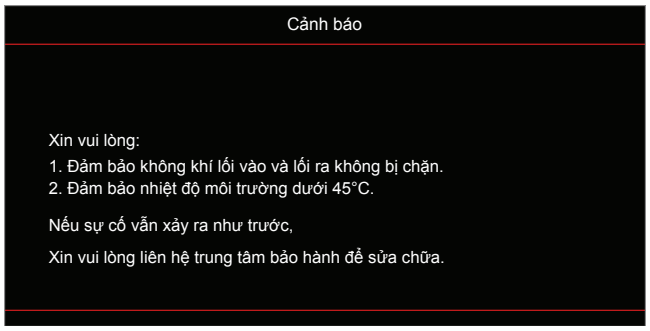

- Cảnh báo bóng đèn:

- Quạt hỏng:

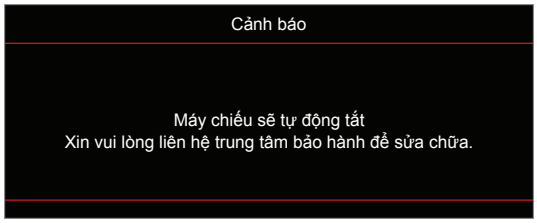

- Cảnh báo tắt nguồn:

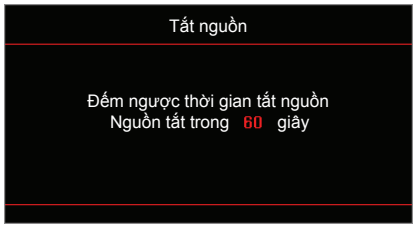

THÔNG TIN BỔ SUNG

Thông số kỹ thuật

Quang học	Mô tả
Độ phân giải tối đa	- Ảnh lên đến 2160p ở tần số 60Hz - Độ phân giải tối đa: HDMI1 (2.0): 2160p ở tần số 60Hz HDMI2 (2.0): 2160p ở tần số 60Hz
Độ phân giải gốc	(có/không có bộ truyền động) 1920x1080
Thấu kính	Thu phóng thủ công và lấy nét thủ công
Cỡ hình (chéo)	34,1"~ 302,4", tối ưu ở màn hình rộng 82" (2,2m)
Khoảng cách chiếu	1,2 ~ 8,1m, tối ưu ở 1,61m

Nguồn điện	Mô tả
Đầu vào	- HDMI V2.0 x2 - ĐẦU VÀO VGA - Đầu vào âm thanh 3,5mm - 2 cổng USB-A (1 cho dịch vụ bảo trì, 1 cho Alexa) - Cổng USB 3.0 (dùng cho nguồn điện 5V 1,5A hoặc bộ thu phát USB/Wi-Fi) - USB2.0 - Đầu cắm đực RS232C (d-sub 9 chân cắm) - Đầu cắm RJ-45 (hỗ trợ điều khiển web)
Đầu ra	- Đầu ra âm thanh 3,5mm - Đầu ra SPDIF - 12V Trigger (giắc cắm 3,5mm)
Tái tạo màu	1073,4 triệu màu
Tốc độ quét	Tốc độ dò ngang: 15,375 ~ 91,146 KHz Tốc độ dò dọc: 24 ~ 85 Hz (120Hz cho máy chiếu có tính năng 3D)
Các loa tích hợp	2 loa 5W
Yêu cầu nguồn điện	100 - 240V ±10%, AC 50/60Hz
Dòng điện vào	3,8A-1,0A

Cơ học	Mô tả
Hướng lắp đặt	Mặt trước, Phía sau, Trần-Mặt trước, Phía sau-phía trên
Kích thước (Rộng x Dày x Cao)	- 392,6 x 281,6 x 118,4 mm (không đế) - 392,6 x 281,6 x 129 mm (có đế)
Trọng lượng	6,5 ± 0,5 kg
Điều kiện môi trường	Hoạt động với nhiệt độ từ 5 ~ 40°C và độ ẩm 10 - 85% (không ngưng tụ)

Lưu ý: *Mọi thông số kỹ thuật chịu sự thay đổi mà không cần thông báo.*

THÔNG TIN BỔ SUNG

Cài đặt Alexa

Để cài đặt và liên kết Máy chiếu Alexa, hãy quét mã QR hoặc truy cập URL:
https://www.optoma.com/support/download

THÔNG TIN BỔ SUNG

Văn phòng toàn cầu của Optoma

Để được bảo dưỡng hoặc hỗ trợ, vui lòng liên hệ với văn phòng địa phương.

Hoa Kỳ
3178 Laurelview Ct.
Fremont, CA 94538, USA
www.optomausa.com

888-289-6786
510-897-8601
services@optoma.com

Canada
3178 Laurelview Ct.
Fremont, CA 94538, USA
www.optomausa.com

888-289-6786
510-897-8601
services@optoma.com

Châu Mỹ Latin
3178 Laurelview Ct.
Fremont, CA 94538, USA
www.optomausa.com

888-289-6786
510-897-8601
services@optoma.com

Châu Âu
Unit 1, Network 41, Bourne End Mills,
Hemel Hempstead, Herts,
HP1 2UJ, United Kingdom
www.optoma.eu
Điện thoại bảo hành:
+44 (0)1923 691865

+44 (0) 1923 691 800
+44 (0) 1923 691 888
service@tsc-europe.com

Benelux BV
Randstad 22-123
1316 BW Almere
The Netherlands
www.optoma.nl

+31 (0) 36 820 0252
+31 (0) 36 548 9052

Pháp
Bâtiment E
81-83 avenue Edouard Vaillant
92100 Boulogne Billancourt, France

+33 1 41 46 12 20
+33 1 41 46 94 35
savoptoma@optoma.fr

Spain
C/ José Hierro,36 Of. 1C
28522 Rivas VaciaMadrid,
Spain

+34 91 499 06 06
+34 91 670 08 32

Đức
Wiesenstrasse 21 W
D40549 Düsseldorf,
Germany

+49 (0) 211 506 6670
+49 (0) 211 506 66799
info@optoma.de

Scandinavia
Lerpeveien 25
3040 Drammen
Norway

PO.BOX 9515
3038 Drammen
Norway

+47 32 98 89 90
+47 32 98 89 99
info@optoma.no

Hàn Quốc
WOOMI TECH.CO.,LTD.
4F, Minu Bldg.33-14, Kangnam-Ku,
Seoul,135-815, KOREA
korea.optoma.com

+82+2+34430004
+82+2+34430005

Japan
東京都足立区綾瀬3-25-18
株式会社オーエス
コンタクトセンター: 0120-380-495

info@os-worldwide.com
www.os-worldwide.com

Đài Loan
12F., No.213, Sec. 3, Beixin Rd.,
Xindian Dist., New Taipei City 231,
Taiwan, R.O.C.
www.optoma.com.tw
asia.optoma.com

+886-2-8911-8600
+886-2-8911-6550
services@optoma.com.tw

Hồng Kông
Unit A, 27/F Dragon Centre,
79 Wing Hong Street,
Cheung Sha Wan,
Kowloon, Hong Kong

+852-2396-8968
+852-2370-1222
www.optoma.com.hk

Trung Quốc
5F, No. 1205, Kaixuan Rd.,
Changning District
Shanghai, 200052, China

+86-21-62947376
+86-21-62947375
www.optoma.com.cn

P/N:36.7CM08G001-A

www.optoma.com